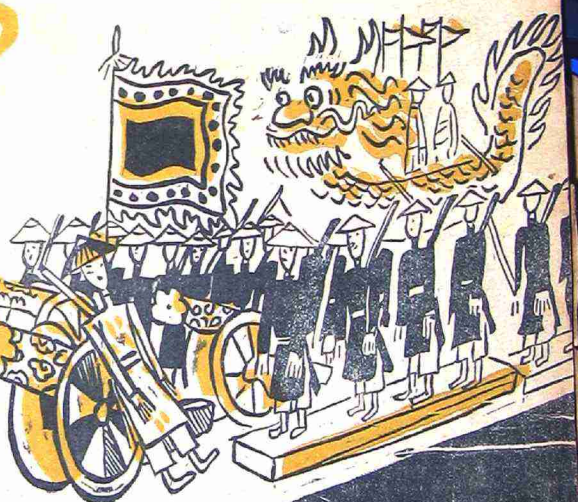
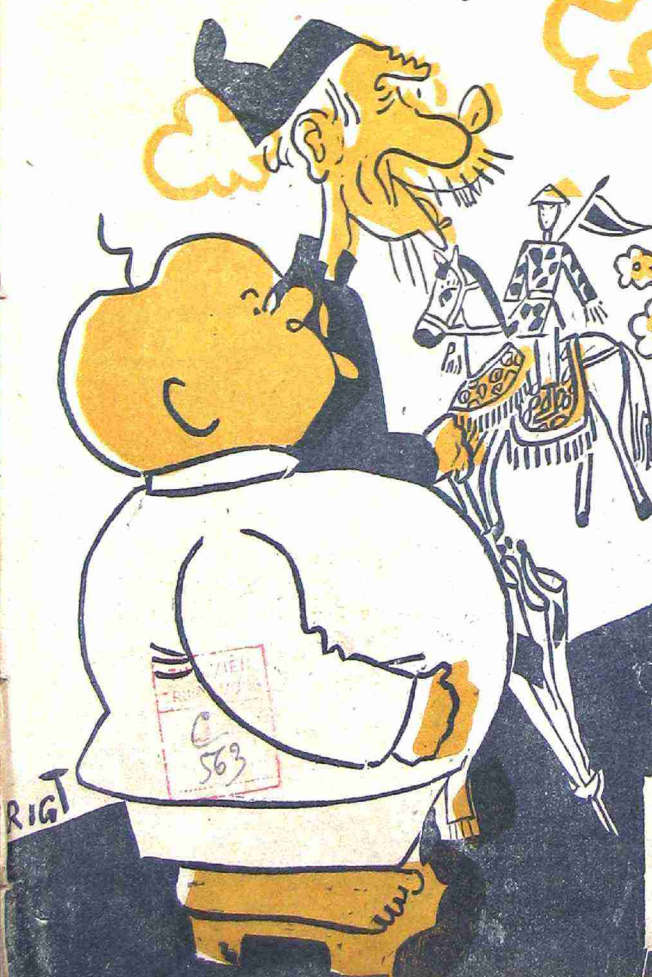




LÝ TOÉT – Bác Xã ạ, ở âm phủ
thì nước ta mạnh nhất, không
nước nào bằng.

Nhà thuốc LÊ - HUY - PHÁCH

HANOI — TONKIN

Lê-huy-Phách là một nhà thuốc có danh tiếng và được tín nhiệm nhất xứ Bắc. Bất cứ bệnh gì khó khăn nguy hiểm đến đâu đang thuốc Lê-huy-Phách đều mau khỏi cả.

Lê-huy-Phách là một nhà thuốc có thực học — đã làm được nhiều cuốn sách có giá trị, nhất là cuốn Nam Nữ Bảo-Toàn đã được Hàn Lâm viện Khoa-học bên Pháp (Académie des sciences) công nhận và các báo chí Tây Nam khuyến khích (Nam nữ Bảo-Toàn đã in lần thứ hai, giá Op.60 — ở xa gửi thêm Op.20 làm cước gửi (tất cả Op.80) — gửi mandat hoặc tem thư cũng được — gửi « lĩnh hóa giao ngân » hết Op.95)

SÁCH BIỂU KHÔNG — « Bảo Vệ Gia-Đình » là một quyển sách viết công phu gồm có 6 quyển : 1er) Bệnh nguyên : nói rõ những nguyên bệnh vì đâu mà có ? — 2e) Hai bộ máy sinh dục : nói những bệnh thuộc về huyết của đàn bà, những bệnh về khí của đàn ông — 3e) Tiền nhĩ kinh giản : những bệnh cam, sùi... của trẻ — 4e) Phong tình cần bệnh : nói rõ những bệnh phong tình — 5e) Ngũ lao cần bệnh : các bệnh ho, khái huyết, sùi, xuyễn, sùi, lao... — 6e) Bài trừ mục thống : các bệnh ở mắt...

Giải thích rõ ràng từng bệnh một — cách phòng bệnh, cách chữa bệnh thực rất hoàn toàn — từ xưa đến nay chưa từng nhà thuốc nào viết được. Hối xin lại nhà thuốc hoặc các đại-lý, ở xa gửi Op.06 tem về nhà thuốc làm tiền cước.

VẠN NĂNG LINH BỔ

Thuốc này rất hay, bổ cho các cơ-thể người ta rất mau chóng. « Di tha tinh huyết », « bổ ngũ tinh huyết » nghĩa là lấy tinh huyết khác đem bồi bổ cho tinh huyết người ta, tức là thuốc này dùng những cơ-thể của loài vật như : gấu hương, cáo, ban long, tim lợn... Các thứ ấy chế hóa rồi hợp vào các vị thảo mộc rất quý... làm thành thứ thuốc Vạn-năng-linh-bổ này. Thuốc này đã kinh nghiệm nhiều năm. Ai dùng cũng rất lấy làm mỹ ý. Đến nay trăm phần được cả trăm, chúng tôi mới đem phát hành thứ thuốc này để giúp anh em các giới thêm phần sức khỏe. Ở thế-kỷ thứ 20 này, lớn tinh thần, ham vật chất, điện-khí nhiều. Nên đời nay, ít người tuổi thọ bằng đời xưa, thì cơ thể nội thương nhân ngoại » càng dễ lắm, không những thế mà lại còn tìm óc cạnh tranh... biết bao nhiêu cơ nó làm hại sức khỏe của chúng ta. Bởi thế phải có thứ thuốc Vạn-năng-linh-bổ này để giúp đỡ anh em các giới thêm phần sức khỏe. Dùng thuốc này thân hình tráng kiện, phần khí tinh thần, thêm trí khôn, tăng trí nhớ, làm việc lâu mệt, ăn ngon ngủ yên, khỏe mạnh luôn, tăng thêm tuổi thọ... Làm việc quá sức, tư-lự quá độ làm tổn hại đến sức khỏe và tinh thần : người hôm hăm, hao mòn sức khỏe, bệnh lại luôn luôn, tinh thần hết hoảng, bấn thần, hay đánh trống ngực, tim gan thấp thỏm... Người ốm mới khỏi, các cụ già sức lực yếu suy... dùng thuốc Vạn-năng-linh-bổ này bồi bổ sức khỏe rất mau chóng, khỏi hết những bệnh nguy hiểm bởi hại sức khỏe mới sinh ra. Bất cứ già, trẻ, lớn, bé đàn ông, đàn bà, đàn bà có thai, trong người mỗi một... dùng thuốc này công hiệu lạ lùng, sức khỏe thấy ngay, giá 1\$00.

DÂN BÀ BẮT ĐIỀU KINH

Hành kinh khi lên tháng khi xuống tháng, hoặc 2, 3 tháng mới hành kinh một lần, hay hành kinh 2, 3 lần trong một tháng, mà sặc huyết tím, nhạt... tức là kèm huyết mà mắc bệnh kinh bất điều. Kinh đã không điều còn sinh nhiều bệnh : vàng đầu, ỉa, tai, mỗi xương sống và hành kinh, có khi đau bụng hơn nửa !

Điều kinh chủng ngọc số 80, giá 1\$30 : Riêng dùng cho các bà có chồng mà mắc bệnh bất điều. Dùng thuốc này đã điều kinh, lại mau có thai.

Điều kinh bổ huyết số 21, giá 1\$00 : Riêng dùng cho các cô, dùng thuốc này kinh-nguyệt đều hòa, đỡ da thắm thịt, khỏe mạnh luôn luôn... BỒ PHẾ TRƯ LẠO

Phổi là cơ quan rất hệ trọng, luôn luôn thở hút, không thể nghỉ được một phút nào, thì những khi thở hít không đều, nóng phổi, bức hơi, tức ngực, phải tìm cách để phòng cho phổi được đều hòa. Phổi yếu sinh ra những bệnh : khái, thâu, sùi, xuyễn, khạc huyết, lao, sùi... rất là nguy hiểm !

Thuốc Bồ phế trừ lao Lê-huy-Phách số 89, giá hộp lớn 1p00, hộp nhỏ Op.60 là một thứ thuốc chữa các bệnh ở phổi mau khỏi lắm. Bất cứ già trẻ, lớn bé có các bệnh ở phổi dùng thuốc Bồ phế trừ lao là mau khỏi ngay. Công hiệu của thuốc này : Khỏi bệnh khái huyết, khạc huyết (khạc nhớt ra máu) — Khỏi bệnh xuyễn, sùi (khó thở, tức hơi) — Khỏi bệnh ho khan — Khỏi bệnh ho đờm — Khỏi bệnh ho gà — phòng trừ các bệnh lao phổi.

LƯƠNG NGHI BỔ THẬN

Đã chữa khỏi hàng vạn người có bệnh ở thận

Thuốc này bảo chế rất công phu, có vị phải tìm phơi hàng tháng để lấy thuốc khi ; có vị phải chôn xuống đất dưới 100 ngày để lấy thổ-khí. Thuốc này làm toàn bằng những vị thuốc làm cho thận bộ được tinh khiết cố tinh, và đắt nhất là vị hải cầu thận. Thận là cơ quan hệ trọng cho sự sinh dục đàn ông. Thận suy sinh nhiều chứng làm kém dương sinh dục :

Bại thận : đau lưng, vàng đầu, rụng tóc, ỉa, tai, mờ mắt, tiểu tiện vàng, trong bất thường, thời thường mỗi một.

Vi tinh : Khí cương dương, không cứ lúc nào, tinh khí không kiên được mà tiết ra.

Mộng tinh : Mơ ngủ thấy đàn bà tinh khí cũng ra.

Hoạt tinh : Tinh khí không kiên, khi giao hợp tinh khí ra mau qua. Tinh khí bất sạ nhập tử cung : Tinh khí loãng, ra rì rì, không bắn vào tử cung.

Liệt dương : Gân đàn bà mà dương không cương được.

Sau khi khỏi bệnh phong tình, đau lưng, rụng tóc, chảy nước mắt, uột quy đầu.

Có các bệnh nói trên, dùng « Lương nghi bổ thận » số 20 của Lê Huy Phách đều khỏi cả. Giá 1p.00 một hộp.

Thuốc này đã kinh nghiệm nhiều năm, chữa khỏi hàng vạn người có bệnh ở thận.

LẬU, GIANG - MAI

Uống thuốc Lê-Huy-Phách khỏi ngay

Thuốc năm 1935 số 70, giá Op.60 (thuốc lậu) khỏi rất mau, các bệnh lâu mới mắc : tức, buốt, dài rất, nóng bằng quang, ra mủ nhiều, ỉa, vàng, xanh.

Lậu chuyên trị mủ số 40, giá Op.50 : Bệnh lậu kinh niên, thường hàng ngày vẫn ra mủ. Hoặc bệnh phải đi phải lại 2, 3 lần... đã chữa chày đủ các thuốc, tìm đủ các thứ thuốc, mà mủ vẫn còn, dài nhiều, đau ỉt, uống thuốc « Lậu mủ » số 10 của Lê-huy-Phách nhất định hết mủ ngay. Thuốc này hay lắm ai dùng cũng khỏi.

Giang-mai số 18, giá 1p.00 : Lở loét quy đầu, mọc mào gà, hoa khế, phá vỡ khắp người, lên hạch lên soai, đau xương đau tủy, mới mắc hay đã lâu, nặng hay nhẹ, uống thuốc Giang-mai số 18 của Lê-huy-Phách khỏi hẳn.

Tuyệt trùng số 12, giá Op.60 : Lậu, Giang-mai chưa tuyệt nọc, liền tiện trong đặc bất thường, có đày, có cặn, nhọt nhọt ở trong dương tiêu tiện. Ăn độc, uống rượu, thức khuya, làm việc nhọc mệt hình như bệnh phục phát. Quí-dầu ướt, đỏ, bấp thịt rứt, ngoài da thường mọc những mụn nhỏ sặc đỏ mà ngứa. Ăn ngủ không đều hòa, thân thể đau mỏi, rụng tóc, mờ mắt, ỉa, đau lưng, hoặc di-tinh, mộng-tinh.

Uống thuốc Tuyệt trùng số 12 này lần với bột Ngũ-tạng số 22, giá 1p.00, các bệnh khỏi hết, bồi bổ thêm sức khỏe.

Hai thứ thuốc này ai dùng qua đều khen ngợi. Cả đến người Tây, người Tàu đều có thư cảm ơn, và công nhận là một thứ thuốc hay nhất, không có thứ thuốc nào bằng.

Nhà thuốc Lê-Huy-Phách đã dọn lên N° 19 Bd Gia long

ĐẠI-LÝ CÁC NƠI : Hải-phong : Nam-tân, 100 Boulevard Nam-dinh : Việt-long 28 Rue Champeaux, Thái-binh : Minh-Đức, 97 Jules Piquet, Hải-dương : Phê Văn, 3 phố Kho Bạc. Ninh-binh : Ich tri, 41 Rue du Marché. Bac-ninh : Vinh-Sinh, 161 phố Tiền-An. Hoang-y : Hoàng-dào, Quy, 5 Théâtres. Yên-bay : Thiên-sinh-đường, 11 Avenue de la Gare. Cao-bằng : Lưu-đức-Vy 24 Gallieni. Phú-lý : Việt-Dân, 11 Rue Principale. Sơn-tây : Phú-Lương, 8 Avenue Courbet. Lạng-sơn : Lý-quân-Quy, 10 bis Rue de Sel. Thanh-hóa : Thái-Lai, 6 Grand-Rue. Vinh : Sinh-Huy, 59 Phố Gà. Huế : Văn-Hòa, 23 Phố Bert. Qui-nhơn : Trần-vân-Thường, Avenue Khải-Định. Nha-trang : Nguyễn-đình-Tuyên. Tuy-hòa : Thanh-Tâm. Phan-rang : Bazar Tu-sơn. Phan-lí : Ich công trường Quốc. Dalat : Nam nam được phòng. Quảng-ngãi : Lợi Hưng, Route Coloniale. Falfao : Châu-Liên, 228 Pont japonais. Pa om Fenh : Huỳnh-Trí 15 Rue Ohier. Kampot : Bazar Song-Đông. Thakhet : Maison Chung-Ky, và khắp các tỉnh ở Nam-kỳ đều có đại-lý cả.

Tổng đại lý tại Mỹ Tho : NAM-CƯỜNG-THU-XÁ.



Tác phẩm cụ thi gửi đến : Ô. Nguyễn tường Lân, Ngày Nay — 80, Đường Quan Thánh, — Hanoi

ĐỀ TAM QUỐC TẾ VÀ ĐỀ TỬ QUỐC TẾ

Hoàng-Đạo

Câu chuyện hằng tuần...

HIỆP ƯỚC Anh Ý đã ký. Thế là thuộc địa Elthiopie của Ý lại thêm được một nước Anh công nhận là thuộc địa của Ý. Kể thì giá nước Anh không công nhận nó là thuộc địa Ý. Elthiopie cũng vẫn là thuộc địa Ý như thường. Một điều thừa của hiệp ước.

Trong hiệp ước, Ý cam đoan rằng những binh lính Ý đương dự vào việc chém giết người Tây-ban-nha ở nước Tây-ban-nha, Ý sẽ rút hết về nhà nếu cuộc chém giết kết liễu. Nghĩa là khi nào tướng Franco sẽ không cần đến binh lính Ý nữa, nghĩa là nếu không có hiệp ước Ý-Anh thì khi ấy Ý sẽ vẫn rút hết binh lính ở Tây-ban-nha về. Hai điều thừa của hiệp ước.

Còn một điều thừa của hiệp ước cũng thừa nốt: là quyền lợi hai nước Ý, Anh ở Địa-trung-hải sẽ vẫn giữ nguyên như trước, không nước nào được nghĩ đến đổi thay. Xét cho cùng thì có lẽ cũng chẳng nước nào trong hai nước ký hiệp ước muốn đổi thay tình thế. Chẳng qua Ý chỉ dọa dọa cho Anh hoảng mà nhượng bộ tí chút đó mà thôi.

Vậy thì hiệp ước Ý-Anh nếu không để đàn áp hai nước Đức và Nhật thì không còn có ý nghĩa gì nữa.

Ông Chamberlain muốn chặt bớt một đoạn của cái trục Tokio — Berlin — Rome. Nhưng liệu có chặt nổi không? Vì vừa rồi, Ý đã Đức chiếm Áo chắc không phải là không có «câu» gì. Chẳng lẽ đương có một nước láng giềng bé nhỏ, gần dưới như nước Áo lại đi rước nước Đức hàng trăm dặm đến chiếm để trở nên nước láng giềng đáng sợ của mình? Vậy biết đầu Đức không đã báo thắm Ý: «Bác để tôi chiếm Áo tôi sẽ để bác tự do chiếm...» mỗi nước, một xứ, một miếng ngon ngọt nào đó.

Chẳng thế mà hồi 1933, Đức vừa rục rịch định chiếm Áo, Ý đã đem ngay quân đến Brenner, làm Đức phải đánh trống lảng. Nhưng lần này, không những Ý không tức giận, không can thiệp, mà các quan chức Ý ở biên giới (cũng vẫn ở Brenner) lại còn ra chúc tụng các quan chức Đức ở bên kia biên giới nữa.

Vậy liệu ông Chamberlain có xoay cái trục Rome — Berlin — Tokio quay về phía mình và thành cái trục Rome — Paris — Londres được không? Và nếu xoay được thì liệu có khỏi hứa cho Ý một miếng gì ngon ngọt gấp hai cái miếng mà Đức đã hứa cho Ý để được tự do chiếm cứ nước Áo không? Nếu có thì cái nước Elthiopie thứ hai sẽ là nước nào? Nghĩ mà lo cho những nước nhỏ và yếu không may ở sát cạnh với những nước lớn và mạnh. Nước Tchecoslovaquie đã có dịp nghĩ thế, nhưng nước Yougoslavie có nghĩ thế không?

Đầu bên kia trục thì thế. Còn đầu bên này trục, còn Tokio? Người mình đương thì nhau bàn tán và lo dùm cho Nhật. Họ đồ rằng hiệp ước Ý-Anh đã ký thì Nhật sẽ bị cô độc.

Nhưng biết đâu rằng cái trục ấy gãy—nếu quả thực nó gãy,— lại sẽ không có cái trục khác thế nào: Chẳng hạn cái trục Tokio — Moscou hay Tokio — Washington. Có thể lắm chứ. Trong chính giới quốc tế những sự xảy ra như thế rất thường có, và đã thường có. Ta cứ chờ xem và khi sự ấy xảy ra thực, ta đừng lấy làm lạ, cũng như ta không nên lấy làm lạ khi thấy Anh binh dân và Pháp rất bình dân của chúng ta trở nên hai nước bạn của nước Ý độc đoán.

Chỉ nước ta là sẽ chẳng trở nên cái gì cả.

KHAI-HUNG

Signez vos cheveux avec la merveilleuse



Parfumerie Vénus

à base de pure vaseline et de parfum exquis.

Bassey-la.

Vous l'adopterez définitivement.

Agent exclusif:

Maison CHÍ LỢI

97, Rue Parliers — HANOI

Publicité T. Ch.

Nay mai sẽ xuất bản:

NGÀY SỔ ĐẶC BIỆT NAY « THANH NIÊN »

Lần đầu, một cuộc điều tra rộng rãi và đầy đủ về Thanh Niên nước nhà. Về những vấn đề quan trọng đối với Thanh Niên là hiện giờ.

Những mối lo nghĩ, băn khoăn của Thanh niên.

Những hoài vọng, và lý tưởng của Thanh niên.

Thanh Niên ta đi đâu?

Tương lai của Thanh Niên nước nhà.

Tất cả những vấn đề hiện thời của Thanh Niên mà Sổ đặc biệt NGÀY NAY sẽ giải bày một cách tường tận.

NGÀY NAY sổ đặc biệt « THANH NIÊN »

Chúng tôi mong các bạn đọc sẽ gom góp ý kiến và cộng tác với chúng tôi về sổ đặc biệt này cho được hoàn toàn.

Sẽ có một mục « Thanh Niên diễn đàn » để các bạn trẻ bày tỏ ý kiến.

CHÍNH TRI VÀ ĐANG PHẢI

(Tiếp theo trang trên)

hóa nhanh chậm tùy nơi, tùy xứ. Có xứ tiến rất mau, có xứ chậm và có khi lùi nữa. Trong sự tiến hóa ấy, ta có thể coi chế độ tư bản như một cái giây xúc xích, có khúc chắc, có khúc mỏng manh. Cuộc cách mệnh của giai cấp lao động có thể làm đứt giây vào khúc mỏng manh được. Thí dụ như một trận thắng của đảng cộng sản ở Nga, một nước chậm bước trên chế độ tư bản, nhưng nền kinh tế cũng đủ để lập thành xã hội công đồng.

Phái Đệ tứ quốc tế coi tin tưởng ấy là một điều lầm lẫn lớn. Trong một nước, sức mạnh của dân lao động có thể phát triển phá vỡ quyền thế của giai cấp tư bản, nhưng muốn cho chủ nghĩa xã hội thắng, thì cần phải sự hiệp lực của các giới lao động các nước tân tiến. Nếu không, nếu chỉ có lập xã hội cộng sản trong một nước, người ta chỉ có thể đem sự nghèo khổ chung đến cho dân nước ấy, mà đã có nghèo khổ chung, thì thế nào cũng xảy ra sự tranh dành, sự tranh dành ấy sẽ đưa người trở lại chế độ tư bản cũ. Nhất là ở nước Nga, một nước công nghệ còn kém hèn, đứng ở giữa những nước tư bản công nghệ phát đạt hơn. Cho nên, ở đây, ngoài sự chi tiêu quá nhiều về việc quân nhưng, người ta thấy sự nâng cao việc sống của dân chúng rất chậm chạp. Hơn nữa ở đây sinh ra một nạn mới, nạn công-nghệ(Bureaucratie). Vì rằng xuất sản chưa đầy đủ để cung ứng cho toàn dân nên sinh ra một số ít người được hưởng nhiều quyền lợi hơn hết và không muốn bỏ quyền lợi ấy ra, giữ lấy chính quyền để tự bảo vệ lấy quyền lợi riêng của họ, trái ngược với quyền lợi chung của xã hội. Và cứ như thế mãi cho đến khi có cuộc cách mệnh đảo chính hay đến khi trở về chế độ tư bản.

Hoàng Đạo

CÂU Ô

Tìm việc làm

— Trẻ tuổi, đừng dấn, có bằng tú tài tây, muốn tìm một chỗ dạy học hoặc ở tư gia, hoặc ở trường tư thực ở các tỉnh xa

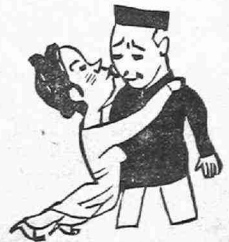
Hỏi: M. Phạm Văn Thuân
8 Rue du Charbon Hanoi

— Trẻ tuổi, đã học ban tú tài, tìm chỗ dạy học buổi tối tại các tư gia hay các trường tư thực.

Hỏi M. Doc, Sténographie Sec des Contributions directes Hanoi.

Cần người làm

Cần hai người thợ làm bánh đậu và bánh nhân hạt sen thật giỏi, và một người bán hàng giày trên tàu. Hỏi tại hiệu bánh Hoa-Mai, 69 phố Hàng Đồng Hải-dương.



(Xem bài của Tú Mỡ ở trang 6)

HỘP THƯ

☐ Cô Dương-Kim-Hương Hà-nội.
— Bài thơ « Trại hàng hoa » ấy hay lắm, nhưng tiếc thay không phải của cô, mà chính của ông Tấn-Đà.

☐ GIỚI THIỆU SÁCH MỚI

- 1) Phái Stalin liên bang, Sổ viết, của Tia Sáng
- 2) Vệ Sinh, của Lê công Đức và Hồ Khắc Tuân
- 3) Ai làm thất bại cách mạng Tàu, của Tia Sáng
- 4) Cái họa nhất bản của Nguyễn-Vỹ Edition Bảo Ngọc giá 0p.30
- 5) Đáp lại phái Si-la-li-niêng, của Tia Sáng
- 6) Mặc biệt, Bi kịch năm hồi của Thạch sĩ Ba (Macbeth de William Shakespeare) dịch giả Nguyễn Giang

KHÁM THIÊN, ai cũng biết, là xóm đảo-nương. Nhưng, đến nghe hát xuống đây giờ rất hiếm, nên xóm ấy đã hóa ra một xóm « chưa » không lối, một đê vì rừng ghê sợ. Xóm lại còn là một địa ngục đối với bọn chim ăn sống, một kiếp khổ cực, tối nhục.

Nhưng Khâm Thiên lại là đảo nguyên của bọn chim, bọn chủ có đầu. Bọn này nhờ sự tối nhục, khổ sở của chim mà sống một cách phong lưu, đầy đủ. Trong bọn này, có một cô vợ lẽ của một vị râu rậm, hàm to, đứng đầu một nhà ở đầu sau đồi ra là nhà máy, gần đây, bốn cô vừa là gái nhảy vừa là xầu xai, có Xuân, có Lan, có Kim, có Oanh, sở lỏng bỏ bà chủ với ông chủ nhân đức, trốn đi và đến phòng lao động thưa rằng bị bế lột ứ hiếp quá nên phải liều. Theo bốn cô, thì làm một tháng được sáu đồng bạc lương cơm nuôi, nhưng thực ra thì không được một xu nào. Là vì bà chủ tính ma lăm : mỗi lần gọi đầu, các cô phải trả 0p,03, mỗi lần tắm, 0p,10, đồ vàng, cho mượn theo một giá đắt ; lúc không có khách bắt thuê xe nhà của bà chủ đi kiếm, mỗi giờ là 0p30 ; lúc ốm đau, tiền thuốc thang ; tính cả lãi lẫn gốc ; bấy nhiêu thứ khiến cho các cô, cuối tháng, nợ bà chủ một số lớn, lương tháng không đủ trả một phần. Cứ như thế mãi, các cô hóa ra một bọn nô lệ làm công không cho bà chủ suốt đời ; thực là một cách bóc lột tàn nhẫn không thể nói. Đó là không kể ban ngày các cô phải rửa cốc, lau chùi như đũa đũa, và không kiếm được khách còn bị đánh đập nữa.

Còn bà chủ ? Bà chủ thì tự cho là nhân đức lắm. Bà coi bốn cô như con, nưng như nưng chừng, hươg như hươg hoa, cho tiền vay để sắm áo sắm mặc, và trả lương rất hậu hi và sòng phẳng. Vậy mà bọn họ thật là kẻ vô ân bạc nghĩa, không nghĩ đến tình chu mến của bà mẹ nuôi hiền từ, trốn đi với trai, thì còn trời đất nào nữa. Cho nên, một tay gạt nước mắt, một tay bà ta đã nộp đơn thưa bốn cô về tội bội tín. Ông chủ cũng rõ hai giọt nước mắt vào đầm râu rậm của ông ta, rồi nhất quyết bỏ tù bốn cô ở bội nghĩa, không biết rằng được hi sinh cho một cái hăm lớn là một sự vinh diệu rồi.

OTRUNG KỲ không có sự gì lạ. Vì sự lạ ở trong Trung đều hóa ra thường bết.

Ông Thượng bộ Lai Nam Triều đã ký một đạo nghị định cấm bán và tàng trữ hai cuốn sách « *Đời cách mệnh* » ông Phan bội Châu » và « *Đông Kinh nghĩa thực* ».

Thế là ở trong Trung, lại thêm hai cuốn sách bị cấm nữa. Dân đã rồi đây, số sách cấm ở trong Trung cứ tăng lên mãi, thật là một hạnh phúc cho dân. Vì dân đó phải đọc, phải hiểu, phải biết. Cuốn « *Đông Kinh nghĩa thực* » chẳng hạn, thuộc về lịch sử, nhưng dân còn cần gì biết lịch sử, cứ biết yêu cu Thượng Lại là đủ lắm rồi. Mà có không yêu

THỨ BẢY 30 AVRIL
4 giờ 30 chiều

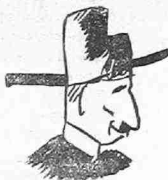
Đoàn Ánh Sáng tổ chức
CUỘC LỄ ĐẶT VIÊN GẠCH ĐẦU TIÊN
ở trại Ánh Sáng Phúc - Xá
(Chương trình cuộc lễ sẽ đăng sau)
XIN MỜI CÁC BẠN ĐẾN CHÙNG KIẾN

Kịch **KIM TIỀN** không được phép diễn ở Hanoi
Mãi sáng 15 Avril chúng tôi mới tiếp được thư tòa đốc lý cho biết
về kịch **Kim Tiền** không được phòng kiểm duyệt cho phép diễn.
Chúng tôi xin hoàn lại tiền các ngài đã mua vé trước.
Đoàn Ánh Sáng kính cáo

NGU'OI' va VIỆC

cư Thượng Lại nữa, cư Thượng Lại vẫn cười khà uống rượu bỏ và ăn... lóc vua như thường.

THẬT vậy. Cụ mới được thêm lộc như rần thêm chân. Mũ của cụ mọc thêm một cái cánh chấu nữa ; hia của cụ bỗng thêm lên một chiếc.



Hôm mồng năm tháng trước, cụ Lai, họ Thái tên Văn Toản, đã được sắc phong Quy Thiện-Nam, nghĩa là ông Nam quay đầu về sự thiện. Tháng này, đã làm lễ linh đình : nào mao tiết, nào sắc hăm, nào ấn hăm, nhiều chuyện lắm. Lại có cả linh vật cừ, lợn vàng, kiếm, chân trượng và nhà nhạc, trông rất có vẻ vui mắt, khiến người đi xem như lạc loài vào trong một bảo tàng chứa các đồ cổ.

Ông Toản đã được chức quy thiện-nam, hẳn là rồi đây sẽ làm rất nhiều việc thiện... thì dụ như việc cấm sách. Còn việc cấm ăn lễ đút và cấm gà và đánh bạc nữa, ông cũng đương nghĩ đến lung lắm.

TRONG NAM, ông Beaumont thắng thế, lại được bầu lại làm nghị viên ở điện Bourbon. Mà thắng thế ngay lần đầu, khiến cho bọn tay sai của ông ngạc nhiên và tiu nguyền. Tiu nguyền là vì thiệt mất một lần



làm công cho một vị quý phái nhiều tiền và rộng rãi. Có người cho đó là một cuộc đại thắng của phái hữu, một cuộc thất bại của mặt

trận binh dân. Thực ra thì không phải thế. Nó chỉ là một cuộc thắng trận của tiểu, của kim tiền. Ông De Beaumont thì nào ai biết ông ấy là người mô tê nào, và từ lúc ông làm nghị viên, thì nào ông đã làm lợi gì cho học tiểu ? Điều đó ai cũng biết, nhưng biết mà vẫn cứ bầu cho ông, mà không bầu cho trạng sư Béziat, một người ai cũng biết. Vậy không phải là vì chủ nghĩa, vì tư tưởng, mà chỉ vì tư lợi. Có tiền thật nhiều, thì muốn làm gì cũng được, mà không muốn làm gì, ngồi hưởng tiền mồ hôi nước mắt của bọn nghèo khổ, lại càng được lắm.

TRONG khi phái hữu thắng thế trong Nam, thì ở bên Pháp, mặt trận binh dân gần tan. Ông Léon Blum bị Thượng nghị viện đánh đổ. Mà Thượng nghị viện đại đa số thuộc về đảng cấp tiến và cấp tiến xã hội, cánh tay phải của mặt trận binh dân. Ông Daladier lên cầm quyền. Đảng xã hội không tham dự vào chính quyền nữa; trái lại, những đảng trung ương đều dự vào Nội các. Ông Reynaud làm tổng trưởng bộ... ông Mandel làm tổng trưởng bộ thuộc địa. Chính phủ đã rời mặt trận binh dân đi đến về phía hữu. Tuy nhiên, trước tình thế quốc tế nghiêm trọng, Mặt trận binh dân vẫn ủng hộ chính phủ, chính phủ tự vệ quốc gia, như lời ông Daladier đã nói.

Nhưng rồi sao ? Đối ngoại thì đồng lòng được, nhưng đối với những vấn đề trong nước, sự chia rẽ rất dễ xảy ra. Riêng đối với ta,

thần phẫn chương ngựa của một thuộc địa xa, ông Mandel thay ông Moutet thì cũng như là mất một ngựa cưỡi, được một bộ áo đen ngòm thay vào vậy.

Hoàng-Đạo

CẢI CHÍNH CẦN KIỆP !

SAU khi cái tranh bia « Tam thập niên kỷ niệm Pháp bị 1908 » in ra ở kỳ trước, chúng tôi nhận liền ngay được hai bức thư cái chính cần kíp như dưới đây.

Cải chính thứ nhất :
Ông chủ nhiệm Ngày Nay Trong bức vè « kỷ niệm pháp bị » của báo Ngai, tôi rất lấy làm ngạc nhiên khi nhận thấy tôi ở trong ấy. Không những một mình tôi ngạc nhiên, mà cả có người ngay gần tôi cũng ngạc nhiên nữa.

Mà ngạc nhiên cũng là phải, vì tôi không có dự vào phái bị 1908 bao giờ hết, tôi cũng không phải ở trong số các quan khách, vì bởi tôi không được cái hân hạnh ông đăng cai Ng-thừa-Đại mới. (Gid có một thì tôi cũng đến, nhưng sự thực thì ông ấy không mời).

Không được uống rượu, ăn bánh, và được đăng cảnh thiên tử, mà cái sự ông về tôi gần năm bảy có đến có hai cho tôi làm, nên tôi phải viết mấy giò như này nhờ ngài cái chính ngay cho.

Nguyễn hữu Tiếp
Điền chủ, Quang lộc ty khanh

Cải chính thứ hai :

Ông chủ nhiệm Ngày Nay Tôi lấy làm ngạc nhiên rằng cái chỗ ngồi bên cạnh cu Võ là cái chỗ của tôi, vậy mà quý báo mợ nghĩ hay sao lại đặt vào đây một anh vô danh nào tôi không biết.

Sự đó không thể dễ gien được. Vẻ tôi phải nói to cho ngài biết rằng cái chỗ ấy là của tôi, tôi, Nguyễn bá Tiếp, tuân phủ và chính là một trong tám nhân viên phái bộ đã vượt biển treo non qua Pháp năm 1908.

Vậy cái chỗ ấy chỉ có thể về tôi được mà thôi. Xin ngài công bố lên thế để mọi người biết cho.

Nguyễn bá Tiếp Tuấn phủ Xem hai bức thư, chúng tôi mới hiểu : thì ra hai bức thư của một ông xin ra và của một ông đòi vào. Về sự nhầm lẫn đáng tiếc ấy, chúng tôi có lời xin lỗi cùng ông Tiếp (Nguyễn hữu), nếu sự nhầm lẫn đó làm rầy rà cho ông, và xin lỗi ông Tiếp (Nguyễn bá) nếu ông đã bị thiệt thòi.

N. N.

Vous lirez dans ses YEUX

... ce que les vôtres ont gagné en beauté, grâce au nouvel ARCANIL imperméable. Du jour au lendemain, vous remarquerez combien votre regard aura gagné en profondeur et en expression. Et puis, être enfin libre de rire aux larmes sans crainte d'« déteindre », sans que la beauté de vos cils coule sur vos joues. ARCANIL ne pique pas, car il ne contient pas de savon ni autres produits caustiques cassant les cils. Essayez-le dès demain matin. ARCANIL existe en 9 nuances seyantes et en une qualité spéciale : « ARCANIL-INCOLORE » destiné aux femmes qui désirent allonger et courber leurs cils sans les farder. La boîte publicitaire pour 3 mois est vendue partout aux prix de 0p.60. N'oubliez pas : POUR VOS CILS... ARCANILS.

AGENT EXCLUSIF :
COMPTOIR COMMERCIAL 59, Rue du Chanvre — HANOI

ĐIỀM BẢO

Cải chính (?)

« Số trước, trong mục này Thạch Lam có viết « không hiểu sao báo Phụ Nữ (và báo Bắc Hà bỗng vắng bật tâm hơi. » Nhưng sự thực: báo Phụ Nữ chỉ ra chậm có hai ngày, vì cơ chăm trễ việc in song báo ấy vẫn ra như thường Vây xin cải chính. »

Đó là bài cải chính mà báo Phụ Nữ gửi đến chúng tôi, kèm theo với một bức thư... không được lịch sự,

Nếu chỉ cải chính không thì đã đành. Nhưng mấy giọng trên kia, người viết thư đã cho là « một sự phỏng đoán vô ý thức », có thể « làm hại cho báo Phụ Nữ nhiều lắm ».

Phỏng đoán ? Không hiểu tôi đã phỏng đoán cái gì. Đểu kìa, báo không thấy xuất bản, cũng không có báo trước, thế nghĩa là bỗng vắng bật tâm hơi rồi, còn đòi gì nữa.

Mà nếu bây giờ tâm lại nổi, thì nói cho người ta biết, thế là đủ; hà tất còn phải biểu lộ tâm sự ra, và gán cho người khác những ý nghĩ của mình.

Phụ Nữ đã « cải chính » rồi, còn bạn đồng nghiệp « Bắc Hà » nữa chưa thấy nói gì.

Báo mới

Ấy là tờ Nhật báo, ra mỗi buổi sáng, đã tái bản ngày 16-4, ở Saigon, Báo quán và Tòa soạn : 19 Sa-bourin.

S. H.

Nhà văn Pháp Lucien Descaves, một hội viên của hội các người viết văn, vừa rồi có hô hào mọi người trong nước Pháp nên đeo cái dấu hiệu S. H.

S. H. là Sans Haine.

TRONG SỐ SAU :

MỘT NGÔI HÀNG

Truyện ngắn của
PHẠM VĂN HẠNH

Đã có bán :

Trước vành móng ngựa

của HOÀNG ĐẠO

Giá C\$35

ĐỜI NAY XUẤT BẢN

Ông L. Descaves thấy trong xã hội Pháp, bất cứ văn giới hay chính giới, người ta không giữ được cái hòa khí nữa. Những sự ghen ghét, đố kỵ, ganh tị, chia rẽ và làm mờ ám lòng người. Bọn phẫn của một nhà văn — một người theo nghĩa thường, đứng trên những cái nhỏ nhen — lập phải tự mình làm gương và tìm cách đim bỏ những ghen ghét xấu xa đi.

Ở bên Pháp, một nhà văn hô hào thế là phải rồi. Nhưng giá đem cái dấu hiệu ấy sang bên ta ? Phiền một nỗi, lại chính trong bọn làng văn bên ta có nhiều ghen ghét hơn đâu cả.

Ở đây, đầy rẫy những cái nhỏ nhen, ganh tị. Một nhà văn, một tờ báo được hoan nghênh, có lắm kẻ thù lắm. Người ta không tha thứ cho anh đã nổi tiếng, người ta giấu cái ghen ghét dưới những công việc mà người ta bảo làm vì nghệ thuật, vì nhân sinh, vì gì gì nữa cũng được, miễn là không phải vì người ta.

Tuy nhiên, sự hô hào của Descaves đáng cho ta ngâm nghĩ. Tôi thường những người chỉ ghen ghét kẻ khác, vì tức là họ tự làm khổ mình trước tiên ; sự ganh tị, đố kỵ khiến cho người ấy khó ăn, mất ngủ.

T. C. T.

Ở bên ta, có một cách làm vừa lòng mọi người : cái dấu hiệu T.C.T. — Tức Có Tài ! Hai nhà văn gặp nhau cùng giờ dấu hiệu :

— Anh có tài !
— Anh cũng có tài.

Rồi hai nhà văn ấy, vui vẻ bắt tay nhau : À, thế ra hai ta cũng có tài. Không có gì giữ chặt hai người bằng những lời chúc tụng nhau.

Thạch Lam

ĐÔNG-DƯƠNG Y-VIÊN

CÁC NGÀI

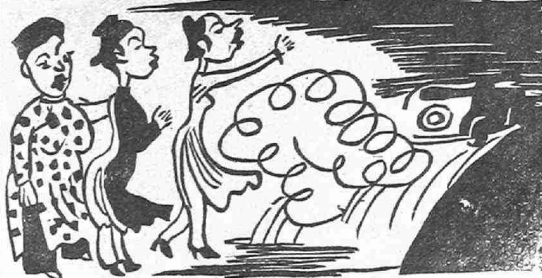
CẦN PHẢI TRỊ NGAY BỆNH

CAM ẨM MỤC

của trẻ em

Đau mắt không mở được — có màng — có mủn theo trước mắt. Chỉ riêng ĐÔNG-DƯƠNG Y-VIÊN (32 Rue de la Citadelle, Hanoi) có lương y chuyên nghiệp chữa khỏi chắc chắn. Có giá đặc biệt cho anh em lao động và binh lính giết trẻ em lại.

BÉ CÁI NHẦM



Ngà Tư Sở, xóm chị em,

Một đêm giữa tháng, cái đêm suồng sình.

Canh tàn, cảnh vắng tanh tanh,

Làng chơí mất mặt, buồn tênh nỗi đời !

Chị em ngáp ngáp, ngáp dài,

Ngồi suồng đã chán, ra ngoài nhờn nhờ.

Áo xanh, áo đỏ phát phơ

Trên đường lạnh lẽo, trăng tờ mờ soi.

Bang mong cầu khách, thả mối,

Bỗng nghe xa vắng tiếng còi xe hơi.

Đèn « pha » quét lối sáng ngời,

Xe đề « tám ngựa » (1) tới nơi từ từ.

Thôi, còn chỉ nữa mà ngờ,

Trời đưa khách sộp cứu cơ lâu hồng.

Chị em hơi dạ hơi lòng,

Thì nhau đơn đá, ra công chào mới.

Chị này là lá, lời lời,

Bị tên tầm phất, réo người tầm phơ...

Rằng : « Này ! Anh... Hiên đây ư ?

Anh đi đâu đấy ? Lững lờ thế anh ! »

Chị kia làm mặt thần tình,

Rằng : « Anh phải gió ! Sao mình đã lâu

Mất mặt mất mặt đi đâu ?

Xin vào hát giúp một châu nhà em ! »

Buồn thay ! ông khách đi đêm,

Qua « Báo hoa động », quần tiền đón mới,

Lặng yên, chẳng đáp nửa lời,

Cho xe chạy thẳng, ra người thờ ơ...

Chị em nào học chữ ngờ,

Bỗng nhiên cách độ nửa giờ, không lâu,

Thấy ông chánh tổng đi đầu,

Tuần phiên hộ vệ theo sau một đoàn,

Đứng đung quất thảo hồi ban :

« Gớm cho các chị to gan, hỗn hào,

Dám đem thả lỏng có đào,

Cần xe cộ lớn, xô xao kéo mòi !

Muốn lánh, cứ thực tưởng khai,

Kéo quan phạt tuốt, kêu trời rằng oan. »

Chị em xiết nỗi kinh hoàng,

Bấy giờ mới toạc toang cái nhảm !

Ê hàng, cảnh đã nào tằm,

Lại thêm vùn xùi ngấm ngấm xui ra...

Tưởng rằng đón khách tìm hoa,

Ngờ đâu cụ Thiệu hạt nhà tuần đêm !

Quả tang phạm phép quan trên,

Cần rằng cam chịu phạt tiền cho xong.

Mỗi nhà ít cũng sáu đồng,

Châu chay hai mảnh mất tong đi đời !

Ba áo đến thế thì thôi... !

Ký giả có lời chia buồn

TÚ MỜ

1) Xe đề tám ngựa : Chevrolet 8 chevaux

Lại ngụ ý vì với cổ xe ngày xưa đưa vua đi ngự các cung tần.

K I M T I È N

KỊCH của VI HUYỀN ĐẮC

Diễn lần đầu tại nhà hát lớn Haiphong hôm 19 Février 1938

(Tiếp theo và hết)

ĐOẠN THỨ TƯ

"Ngày hôm sau, vẫn cảnh đoạn bà nhướng cả hường giấy có vẻ lộn xộn. Lúc ấy vào giữa buổi trưa.

Kéo màn lên, sân khấu không có người. Bỗng có tiếng nói léo léo, tiếng giấy chạy thình thịch lên cầu thang, rồi từ phía buồng kế toán mở bung ra. Người loong-toong, mặt cắt không ra một giọt máu, bốt hơi bốt hải chạy vào, nhìn về phía bàn giấy không có ai, liền chạy thẳng đến cửa buồng ăn thông vào tư thất của ông Chung.

NGƯỜI LOONG-TOONG — Cụ chủ! cụ chủ! cụ chủ!

Có tiếng giầy ở trong buồng rồi cửa buồng mở ra: ông Chung ra. Bà Ba theo sau. Hai ông bà cơ chừng đương ngủ trưa nên còn mặc quần áo ngủ cả. Ông mặc bộ pajama. Bà mặc áo dài trắng, vừa ra vừa vắn tóc.

ÔNG CHUNG — Cái gì? Làm sao? Cái gì?

NGƯỜI LOONG-TOONG — Bẩm... bẩm... thưa cụ, cụ-li nổi loạn đương kéo nhau đến phá... nhà... nhà... kho.

Ông Chung cau mặt. Ông nghĩ một tí rồi quay lại ra chỗ cửa sổ lát kính. Bà Ba cũng theo sau và đứng nép ở đằng sau lưng ông. Xa xa có tiếng hô reo, lúc rõ, lúc không rõ, tùy theo gió thổi.

ÔNG CHUNG — Không sợ... cửa sổ toàn bằng gỗ lim nam sắt, chúng nó có phá được còn khó...

BÀ BA, bần rần lưỡng lưỡng — Minh ơi, bây giờ làm thế nào hở minh?

ÔNG CHUNG — Không ngại!... ta phải gọi telephone báo đồn... đồn cho lính xuống...

BÀ BA — Ngộ đồn người ta không xuống thì làm thế nào?

ÔNG CHUNG — Minh nói giờ, sao đồn lại không xuống. Đồn phận của họ là phải bình vực tính mệnh,

tại sản cho mình chứ... Có sợ chỉ sợ họ không xuống kịp... thôi... (ông nói rồi lại bần rần nói gọi) Alo! allo! ông làm ơn cho tôi quan đồn... vắng, quan đồn... ông chủ mở Tiền-giao... cần lắm... ông gọi ngay cho.

BÀ BA — Chết! nếu không kịp thì chết! Minh ơi, hay ta xuống lấy ở đó mà đi... đi... khỏi chỗ này đã...

ÔNG CHUNG, vẫn nghe telephone, hình như có tiếng trả nhời, ông xua tay báo bà im — Alo! allo! Le chef de poste de la Garde Indigène... Alo! allo! Thế nào?... quan đi vắng à... đi đâu? Thôi không cần, ai nói đấy?... à, ông phân Lương?

Bonjour monsieur Lương... tôi đây... tôi là ông Chung, chủ mỏ Tiền-giao đây... vắng... cụ-li ở mỏ tôi nó nổi loạn... nó đương kéo nhau phá nhà kho... vắng... ngay cấp vô cùng... quan đi vắng thì ông cứ cho ngay ông quân đem ngay lính lại dẹp bọn cụ-li giúp tôi... vắng... nếu chờ quan thì chậm quá... có thể nguy đến tính mệnh chúng tôi mất... vắng, ông đừng chần chờ, không bao giờ chúng tôi dám quên ơn... vắng... allo!... allo!... allo!... (Trong khi ông nói telephone, tiếng ồn ào càng ngày càng to hơn. Bà Ba nhìn ông rồi lại nhìn ra cửa).

BÀ BA, đương nhìn qua cửa sổ bỗng kêu rú lên — Minh ơi, nó kéo đồ cột giấy thép... minh gọi mau lên... đồ rồi!

Trong này ông cũng

nửa bỏ máy nói xuống
ÔNG CHUNG —... coupé... (ngừng lên) may quá... tôi nói vừa xong, bây giờ có đứt cũng không cần.

Lính ở đồn đến bây giờ, không sợ. BÀ BA — Minh ạ, họ có đi ở đó cũng phải mất non một giờ đồng hồ, còn phải qua phá.

ÔNG CHUNG — Đến thế thật... một giờ là nhanh... trong khi đợi ta phải thủ thế mới được... à quên (quay lại chỗ người loong toong) Nhà dưới đã đóng cửa chưa?

LOONG TOONG — Lầm, đóng rồi ạ, nhưng còn mới cái qua cái then thôi...

BÀ BA —...Anh xuống ngay chặn cả cái đóng vào... mau lên

LOONG TOONG — Vâng, vâng. Nói rồi tắt tả chạy ra lối cửa buồng kế toán, ông Chung gọi dật anh lại.

ÔNG CHUNG — Này!... này!... anh kéo thêm bàn ghế mà chặn thêm vào nữa, nghe không mau lên!... mau lên!

Người loong toong mở vội cửa dầm đầu chạy đi.

BÀ BA — Minh ơi, tôi sốt ruột quá (mặt bà cau lại, bà soạn hai bàn tay lại với nhau ra dáng hết sức nóng nảy, to sợ) Biết bao giờ lính mới đến... họ không đến kịp thì làm thế nào, minh?

ÔNG CHUNG — Minh không ngại, thế nào họ cũng đến kịp... họ đến bây giờ đấy mà... (ông nói rồi lại lấy bàn giấy, kéo ngăn kéo, lấy ra một khẩu súng lục và gờ ra) Ta có khẩu súng này thì còn sợ gì... đầu chúng

nó có gây gộc, xằng cược cũng không sao đến gần mình được... minh đứng ngại.

Tiếng ồn ào bỗng thưa lại rõ hơn. Ông đứng dậy, quay dần nhìn ra phía cửa sổ. Bà cũng nhìn theo. Hình như bọn phá đã bỏ cái nhà kho và kéo lại đằng này.

BÀ BA bỗng kêu to lên — Minh ơi! khỏi! khỏi ở đằng nhà kho... thôi chết rồi, chúng nó đốt nhà kho, minh ơi! quân nó to gan thật... ra nó làm giặc rồi còn gì.

TIẾNG Ở DƯỚI BUỒNG — Anh em ơi! lại cả đây! cửa sổ mở... lại cả đây... ông chủ đâu... ra cho anh em chúng tôi nói chuyện.

ÔNG CHUNG, chạy đi ra phía cửa sổ, nhưng bà níu ông lại.

BÀ BA — Minh ra đây làm gì... không, tôi van minh, minh đừng ra...

ÔNG CHUNG — Ô hay, sợ cái gì... minh cứ để tôi ra xem chúng nó nói gì... có súng đây, sợ gì...

Ông nói rồi dầm tay bà đi ra chỗ cửa sổ, để khẩu súng lục một bên, chống hai tay thẳng ra, ghé đầu ra ngoài nhìn xuống. Bà Ba đứng nép ở một bên cửa sổ. Tiếng ồn ào lại nổi lên.

TIẾNG Ở DƯỚI BUỒNG — Im!... im!... im!... có người ra cửa sổ... ông chủ!... a... a... a... ông chủ!... im!... im!... để mà nói... anh em hãy im đi!... để nói... im!... im!... ông chủ đem anh em chúng tôi ra đất rừng rú này... rồi bỏ chúng tôi chết đói hay sao?

ÔNG CHUNG — Các anh em đừng có nói bậy... ai bỏ các anh em chết đói? Nếu các anh đi làm ăn cần thận, có ngày nào không phát gạo, phát hàng. Tại các anh không muốn làm nữa nên tôi bắt buộc phải làm như vậy. Công việc của tôi không phải chuyện chơi... Các anh không có phép được tự ý muốn làm lúc nào thì làm, muốn



NGUYỄN XUÂN TÙNG
KIẾN TRÚC SƯ
Số 2 Phố Nhà thờ (Rue de la Mission) Haroi.

Về Kiến trúc

và nhận thầu mọi công việc kiến trúc

Tiếp khách: Sáng từ 9h30 đến 11h30 Chiều từ 4h đến 7h

NGUYỄN XUÂN TÙNG
KIẾN TRÚC SƯ
Số 2 Phố Nhà thờ (Rue de la Mission) Haroi.

Về Kiến trúc

và nhận thầu mọi công việc kiến trúc

Tiếp khách: Sáng từ 9h30 đến 11h30 Chiều từ 4h đến 7h

bỏ lúc nào thì bỏ... Các anh định công là các anh đại, Rồi các anh xem, còn có quan tri, quan nhậm; tôi sẽ dùng pháp luật trị cái tội bỏ công việc của các anh...

TIẾNG Ở DƯỚI ĐƯỜNG — Anh em chúng tôi phải định công là vì ông phát gạo kém, gạo xấu không ăn được, cả mâm thối... chúng tôi kêu thì cái lại đánh đập chúng tôi... Ông là ông chủ làm gì cũng được, nhưng ông cũng phải thương đến kẻ nghèo khổ, hai sương một nắng, đôi bát mớ hôi lấy bát cơm... ông hành hạ chúng tôi quá... ông để cho vợ ông bép cở, mớ hòng chúng tôi...

Bà Ba nghe thấy cau mày, thì nghiêng rưng rưng lên — Quân chó má... quân gục đầu vai vương... nó ăn nói thể mà nó nghe được... nó hỗn thật chứ không phải...

ÔNG CHỦNG — Các anh đừng có nói láo... Ai bốp cở mớ hòng các anh... Thôi thôi, không phải nói lời thôi nũa, nếu các anh muốn có gạo,



có cơm ăn thì phải lập tức đi về đi làm.

TIẾNG Ở DƯỚI ĐƯỜNG, lại ồn ào — Im! Im! Im!... để yên mà nói...Đời thì không ai đi làm được... ông có mớ kho phát gạo cho chúng tôi ăn thì chúng tôi mới đi làm được... Giờ ời! đời lắm!... từ hôm qua đến giờ không được một hạt cơm nào... Đời thì không đi làm được... (lại ồn ào) ông chỉ biết ông ăn no, ông bỏ chúng tôi chết đói à? Ông ác nghiệt quá... ông chết... ông ác nghiệt...

ÔNG CHỦNG — Các anh phải đời là vì các anh định công, bồng đưng, chẳng ai để các anh đời... Lần này là lần cuối cùng, tôi ra lệnh cho các anh, ai phải về trại ấy ngay lập tức, rồi tôi sẽ liên... nếu ai không nghe lời, còn đứng lảng vảng ở ngoài đường, lính ở đồn xuống ngay bây giờ, tôi sẽ hạ lệnh bắn về tội phiến loạn...

TIẾNG Ở DƯỚI ĐƯỜNG, lại ồn ào hơn trước — Anh em ơi! ông ấy gọi lính về để bắn chết anh em... bắn thì bắn... không sợ... có giỏi cứ bắn chết cả đi xem nào... anh em ơi! đừng đợi lính đến, phá, phá cái nhà này đi cho ông... phá...đốt... phá!...

Rồi ở trong những tiếng ồn ào bỗng có một tiếng nổ to hơn. Rút tiếng nổ thì thấy ông Chung giờ tay phải lên bụng lấy trái, còn tay trái, ông vịn vào vai bà Ba nhìn lên thấy máu ở trán ông chảy giòng giòng xuống tay ông thì kêu rú lên.

Bà Ba — Ơi giới ời, nó bắn chết chồng tôi rồi... nó giết chết chồng tôi rồi... (Bà vừa kêu, vừa khóc, vừa đi ông đỡ ông ngồi xuống ghế. Ông vừa ngồi xuống xong thì soái tay ra, gục đầu xuống bàn, bất tỉnh nhân sự. Bà hoảng quít, đỡ vào cổ vết thương, ngược mắt nhìn quanh quần để cứu cứu, nhưng không thấy ai. Bà lại lay ông. Ông ơi! ông ơi! lòng ời! ời ông ời! (Ông nức lên một cái, rồi soái hẳn người ra, một tay buống thông xuống. Bà ôm chặt lấy ông, mặt ngơ ngác như hóa điên), Ơi giới ời! Giới đất ời! c' hồng tôi chết rồi! có ai cứu chúng tôi... ời giới ời! (Bà đỡ trán ông, rồi lại đỡ tay ông.

Bà chạy đi, chạy lại, rồi lại đứng đứng lại, ngấm ngấm một lát. Sau vật đến bên ông, thả tay vào mớ tóc ông, cúi bên phải, cúi bên trái, rồi bà rút ra một chùm chìa khóa. Bà đi ra từ kết, tìm chìa khóa cho vào ổ khóa. Ngồi lúc ấy, cái cửa kính phía tay phải bỗng bật tung ra, kính vỡ rơi loảng xoảng. Bà giật mình, đứng tay nhìn ra. Một người đàn ông bận tây nhẩy xuống sân. Người ấy đứng nhìn các phía rồi chạy xông lại phía từ kết. Bà Ba hình như đã nhìn rõ người đàn ông nên kêu rú lên: « C' Bích! mày... » thì vừa bị người đàn ông nhẩy xô vào giờ hai tay bốp cở. Bà kêu từ-từ, ặc-ặc mẩu tiếng thì ngã khụy xuống. C' Bích, vì chính người đàn ông ấy là c' Bích, đây bà Ba ngã ra đây, rồi ra từ kết mớ từ. C' Bích vừa xoay cái chìa thì có tiếng rầm rộ ở buồng kế toán. Cửa bị phá tung ra. Kẻ xông, người cõn, kẻ dao, người gậy ủa vào) Phá, phá hết! giết chết! giết chết nó đi!... Giết cả!... giết hết không để một đứa nào!...

MÀN HẠ THẬT NHANH

HẾT

Vi huyền Đắc

NHÀ XUẤT BẢN ĐỜI NAY

Năm 1937 — Đã xuất bản:

LÊ PHONG PHONG VIÊN

GIÓ ĐẦU MÙA

của Thê-Lữ Op28

của Thạch-Lam 0.85

Năm 1938 : Nay mai có bán :

GIA ĐÌNH

Xa-hội Tiểu-thuyết, giấy ngoại 300 trang, của Khải-Hưng. Giá Op60
Đã xuất bản :

TRƯỚC VÀNH MÓNG NGỰA

của Hoàng-Đạo Giá Op.35

Sẽ xuất bản :

NỖI LÒNG, giải thưởng L. D, do Tự Lực Văn Đoàn tặng, của Nguyễn-khắc-Mân (tiểu-thuyết)

BÍ VÔ giải thưởng phóng sự tiểu thuyết 1937 của Tự Lực Văn Đoàn, của Nguyễn-Hồng

HANOI... LÂM THAN, phóng sự của Trọng-Lang

NGÀY MỚI (tiểu thuyết) của Thạch Lam

MƠ HOA, kịch của Đoàn-Phủ-Từ

HAI THẾ GIỚI : Một năm ở Cao-Đẳng, của Thạch-Lam

Mực tàu g'ấy bản, và Khải-Hưng

Độ hai tháng nữa, sẽ bắt đầu xuất bản :

SÁCH HỒNG, cho các trẻ em

HAI ĐỨA TRẺ của Thạch-Lam

EM NGA của Khải-Hưng

CẬU BÊ MỚI của Hoàng-Đạo

và một loạt truyện phiêu lưu mạo hiểm nơi rừng rú của Thê-Lữ

và loại sách : **NẮNG MỚI :**

BUN LẦY NƯỚC ĐONG của Hoàng-Đạo

MƯỜI ĐIỀU TÂM NIỆM của Hoàng-Đạo

In hai màu

tập thơ đầu của XUÂN-DIỆU

THƠ' THƠ'

Sẽ in riêng một loại sách mỹ thuật cho bạn yêu sách đẹp.

TIỀN ĐẶT TRƯỚC :

VÉLIN DE RIVES 1.50

CHAMOIS 1.70

Thêm cước phí Op.20

Vì khó khăn về giấy má, nên muốn xuất bản. Để sách có thể chóng ra, xin gửi ngân phiếu ngay từ bây giờ cho

Ô. NGUYỄN TƯỜNG LÂN, 80 Đường Quan Thánh, Hanoi

HẠN CUỐI CÙNG : 15 MAI 1938

Tiền giấy và tiền in tăng lên gấp bội, nên phải tính cao giá sách.

BẠN SẼ TIẾC VÌ KHÔNG CÓ 1 BẢN

THƠ THƠ IN RIÊNG

THƠ ĐẸP TRONG SÁCH ĐẸP

Nhà xuất bản ĐỜI NAY

80, Đường Quan Thánh, giấy nói số 874

Tại sao báo Bắc-Hà (đời mới) ra đến số 13 phải đình bản ?

Theo hợp đồng ký với tôi ngày 16-8-1937, ông Bùi đình Tiên đã thuận để tôi xuất bản tờ Bắc-Hà trong một hạn là năm năm, mọi việc về báo đầu do tôi trông nom cả, duy ông chỉ giữ lấy chức chủ nhiệm để ký những số báo lưu trữ tại phủ Thống sứ và Tòa-án thời: Theo lệ thường, mới rồi tôi có cho đưa lại ông số 13 báo Bắc-Hà đã in xong để in chữ ký; nhưng lần này, khác với trước, ông đã lấy cớ rằng trong số báo đó có nhiều bài nói chạm đến Chánh-phủ và quốc dân nên ông không cho phát hành. Vậy xin các bạn mua Bắc-Hà giải hạn vui lòng đợi trong ít bữa, tôi hết sức thu xếp cho chóng được báo gửi tiếp các bạn xem. Dưới đây là bức thư của ông Bùi-đình-Tiên đã gửi cho tôi nói về số báo 13 ông không chịu ký :

Monsieur Dâu

« J'ai lu le N° 13 du Bắc-Hà que vous m'envoyez aujourd'hui. Impossible pour moi de le signer pour le dépôt légal. Je vous ai prévenu et vous continuez à laisser écrire des choses engageant ma responsabilité vis-à-vis de l'Administration et du public. J'ai laissé passer les n° 10, 11 et 12 mais pas davantage. »

Kính cáo

BÙI ĐỨC DẬU — 4, Marechal Pétain, Hanoi

Le 2-4-38

Signé : Tiên

CUỘC ĐỜI MỚI

LÀM CÔNG DÂN

Một đặc điểm của người đời là có tính hợp quần. Ngày xưa cũng như ngày nay, người ta cùng nhau - hợp thành xã hội để bênh vực lẫn nhau, đùm bọc lấy nhau. Và đã có xã hội, là có tổ chức. Ngày xưa, xã hội tổ chức thành làng, từng làng, từng dòng họ, ngày nay, xã hội tổ chức thành từng nước một.

Làm công dân một nước, muốn trở nên sáng suốt, cần phải biết rõ sự tổ chức ấy ra sao, lại cần phải thâm hiểu nghĩa vụ của mình đối với « nước », nghĩa vụ của « nước » đối với mình.

Song trước khi định rõ chức vụ, trách nhiệm của công dân trong nước, ta hãy định nghĩa chữ « nước » một cách phân minh đã. Thế nào là một nước? Thường thường thì là một giống người cùng sống trên một khoảng đất, cùng chung một lịch sử cùng nói một thứ tiếng. Thí dụ: như nước Nam... hời còn độc lập.

Nhưng kể ra cũng không cần đến chứng ấy thứ giống nhau mới thành một nước được. Bên Pháp, một người ở Bretagne và một người ở Provence, thì ngôn ngữ đã khác nhau, cả đến chủng tộc cũng là khác nhau nữa, thế mà họ vẫn coi nhau như người một nước. Còn cũng ở trên một khoảng đất, có khi lại coi nhau như kẻ thù: cũng ở trên Gò Hí-lạp, mà người Thổ Nhĩ Kỳ, người Hí-lạp rất là xa nhau về mọi phương diện. Người Ai Nhĩ Lan với người Anh, tuy cùng chung một lịch sử, cùng theo một chính thể, trong rất nhiều thế kỷ, mà vẫn không coi nhau như người một nước.

Tuy vậy, ý tưởng của ta về « nước » đều gồm có những chất không chắc chắn ấy. Có lẽ là vì ý tưởng ấy, có thì có thực, song rất mập mờ như một khay hường, như một thiên tình vậy. Cho nên, đối với người này, thì lòng yêu nước không qua được lòng yêu chỗ quê cha đất tổ, bụi tre làng hay mấy ngôi nhà; đối với người khác, biết nghĩ tới, người cùng nước là những người có những tính tình giống nhau, hợp nhau, theo đuổi một lý tưởng chung. Có người coi « nước » như một người, có khi yêu có khi ghét; có người lại coi « nước » như một sự thiêng liêng đáng thờ phụng.

Nhưng đầu ý tưởng đó mập mờ không rõ, chúng ta ai ai cũng cảm thấy rõ một điều: là ý tưởng ấy sống trong lòng ta. Những sự vinh quang trong lịch sử, hay những điều tồi tệ chung, đọc tới hay nhớ tới đều làm linh hồn ta rung động; rồi nhìn đến hiện tại, ta thấy mong ước về tương lai, mong ước cho nước ta trở nên phong phú, mạnh mẽ: đó là vì lòng yêu nước. Chính vì lòng yêu y mà nước thành lập. Chính lòng yêu ấy, khiến cho nước tồn tại mãi mãi. Dầu bị nô lệ, phân chia, một nước được các phần tử vẫn yêu thương vẫn sống. Nước Pologne, nước Irlande, và bao nhiêu nước khác, trải bao sự gian truân, mà đến nay vẫn không bị tiêu diệt. Hơn nữa. Sự gian truân, sự khổ khổ chịu chung lại càng khiến lòng yêu nước của người ta trở nên mạnh mẽ. Vì lúc đó lòng yêu nước lại gồm cả lòng yêu hạnh phúc và tự do. Cho nên, nước chỉ mất lúc nào không còn ai yêu nữa. Còn người yêu, nước vẫn còn.

Nàng lòng yêu nước có khi biến thiên đi. Có người vì quá yêu nước trở nên ghét ghen với hết thảy các nước khác, chỉ muốn có nước mình là mạnh để đè bẹp hết các nước khác. Đó là một tình xấu. Yêu nước không phải là ghét ghen, khinh bỉ nước người. Yêu nước cần phải là một tinh thần cao thượng, có thể đưa ta đến tình yêu cả nhân loại.

Hoàng-Đạo

TÌNH THẦN MỚI

Tôi tưởng cái tình thần chính gốc của văn minh là « sự hiểu biết rộng rãi và nhân đạo » Một người văn minh là một người hiểu được người khác, hay sẵn lòng tìm hiểu người khác.

Tại sao có sự cổ công ấy? Bởi vì người bắt đầu kính trọng người, kính trọng sự nảy nở của nhân cách, cái cao thượng và tự lớn của nhân cách, nghĩa là sự tự do.

Một người có thể không nghĩ như mình, không cùng một ý kiến, tin ngưỡng như mình. Nhưng ta đã công nhận cho người một cái quyền, cũng như ta có một cái quyền; và những sự giằng buộc hay ngăn trở quyền đó, đối với ta như những sự làm giảm giá trị của người.

Đến đây, ta đã chạm tới cái nguyên tắc của tình thần mới: là giá trị của đời người. Người ta đã văn minh, khi nào biết đến cái giá trị ấy.

Đối với một người văn minh, cái giá trị của người là một giá trị tối cao. Không có gì ở trên đời có thể mua chuộc, đối trạc được. Không có thể hy sinh đời người cho bất cứ một việc gì, một tin ngưỡng gì. Chỉ có sự hy sinh người tự do nhận lấy mà thôi.

Bởi không hiểu thế nên thời xưa mới có những hành vi trái ngược với thời nay.

Sự hy sinh của Nhạc Phi, tuấn tướng chết tuy biết lệnh đó không phải ở vua ban, để được tiếng tin trung, đối với ta thành một sự kỳ quái, tuy không thiếu về « anh hùng ».

Cũng thế, những công tác lớn người xưa còn để lại: vận lý trường thành, tháp Ai cập, đền dài Angkor, đều là những công trình vĩ đại, thành được vì người ta coi mạng người không ra gì. Trường thành đắp nên vì sự bất buộ của Tần Thủy Hoàng, Tần thủy Hoàng tin ở số mệnh bá chủ của mình. Đền Angkor xây nên vì sự tin ngưỡng của người, mà người tự coi chết vì đạo cũng không cần.

Thời văn minh, người ta không làm được những công trình như

thế nữa, vì người ta quý mạng người. Một mạng người đáng giá hơn nghìn vạn công trình to lớn.

Bởi vậy, người ta tìm ra khoa học. Bởi vì khoa học giúp người ta làm các công việc lớn, mà không phải khổ đến người.

Những vụ giết người gây nên bởi sự cuồng tín của các người theo đạo (bất cứ đạo nào), còn rồi mau trong lịch sử. Người văn minh mỉm cười khi nghĩ đến: sao lại cứ bắt người khác phải tin ngưỡng như mình? Giá trị đời người hơn cả sự tin tâm vị đạo.

Trong xã hội ta, người dân đã thủ tiết theo chồng, người con quý theo cái hiếu đối với cha mẹ, đến là những sự nhầm lẫn, vì không kể đến đời người. Với chúng ta bây giờ, đời sống người thiếu phụ quý gấp nghìn lần sự tiết hạnh khả phong; đời sống người con quý gấp nghìn lần chữ hiếu hẹp hòi.

Chúng ta mơ tưởng một xã hội mà người kính trọng người, mà nhân cách người tự do này nở trong cao quý và tự trọng.

Thạch Lam



ĐỐC TỜ — Mắt ông kém chả qua cũng tại ông uống nhiều rượu.
— Thưa ông, trái lại, khi tôi uống nhiều rượu tôi trông thấy gấp đôi kia!

CABINET D'ARCHITECTE
NGUYỄN - CAO - LUYỄN
HOÀNG - NHƯ - TIỆP

Architectes diplômés P. L. G. I.

Angle Rues Richaud et
Borgnis Desbordes — Hanoi

Nếu quý ngài muốn đỡ tốn thời giờ và tiền bạc thì nên dùng một cây đèn manchon hiện

N° 227 — 200 bougies
1 litre dầu đốt sáng 18 giờ

N° 328 — 300 bougies
1 litre dầu đốt sáng 12 giờ

N° 329 — 500 bougies
1 litre dầu đốt sáng 10 giờ



PETROMAX RAPID

Đèn PETROMAX RAPID đã hoàn toàn đoạt một kỷ-lục mới trong kỹ-nghệ đèn manchon: KHỎI PHẢI SÓNG BẰNG RƯỢU ALCOOL: KHÔNG ĐẦY MỘT PHÚT ĐỒNG HỒ BẢ THẬP SONG CÂY ĐÈN; MUỐN ĐỐT BẰNG DẦU HỒI HAY DẦU SÁNG CÔNG ĐƯỢC. Thiết là một thứ đèn chế tại Đức quốc hoàn toàn tiện lợi và bền bỉ vô cùng, xưa đây chẳng có thứ đèn nào sánh kịp.

Đại lý độc quyền xứ Đông-Dương: Etablissements **DAI-ICH** — 29, Bđ Tongdecphong, Chao-an. Chuyên môn bán đủ các kiểu đèn manchon và đồ phụ tùng các chiếu đèn.

Lam dân

phong sự của Trung Lang

I. SAU LỬY TRE

(Tiếp theo)

Tối gặp nhiều Ch. về một buổi sáng. Mới bảnh mắt, bác đã sặc mùi rượu. Hết đứng lại ngồi, bác sủa rằng đến một giờ đồng hồ. Bác rút cái lăm, chửi một câu đũa đã làm hại bác. Rồi bác mứt cái tằm cho nó nhon thêm, để cảm thật mạnh vào răng. Tôi tưởng tương như bác đương nghĩ đến lúc mài dao cho nhon để đâm vào thịt bất cứ của ai cũng được.

Tôi muốn gặp bác. Bác quay về phía tôi, bỏ một sần sùi những mụn, có lẽ thợ vùi cái râu héo hắt như lúa mọc trên đất rần.

Hai con mắt vẫn tia máu, lệch lạc, nhún tôi như một người điên nhún... cả khía!

Cái vẻ lười lười của người trọc đầu mà vạm vỡ đó làm cho tôi bất đắc dĩ phải quay đi.

Ông sắp mồi

Trên con đường ra tỉnh, bên cạnh ông K., tôi còn ghi được hai điều.

Chúng tôi gặp cái Teo, vợ thằng Quách, ở tỉnh về. Mồi một số bết những mồi hôi trộm với cát bụi.

Ông K. gọi nó, hỏi: - Trông mày mệt lử! Có lẽ con này đi bỏ từ Hà-nội về?

Nó nhoeo cười và gật đầu. Ông K. lại hỏi: - Thế mẹ không cho mày tiền lử?

— Bẩm có, mẹ cho 18 xu. Nhưng con đi bỏ được! Tiền, con... Nổ ngáp ngừng, đỏ mặt lên rồi ấp úng:

— Con đi dành!

Hai hôm sau, ông K. viết thư cho tôi. Tôi trích một đoạn:

— ... Cái số 18 xu mà nhà tôi cho con Teo để đi lử. Nó dùng làm gì, chắc không bao giờ ông và tôi có thể đoán được! Ông à, nó mua một... ông sắp bôi mồi mần đồ lử... Bì bà ba mươi cây số, giải ôi!

Chúng tôi còn qua trường học. Tôi thấy hai chữ khắc vào tường, ngay đầu nhà: « Ecole communale ». Thấy chữ N. lớn ngay

ở 19 K. hiền tôi, phì cười:

— Thôi, cứ để chữ « communale » cũng được, vì ở làng tôi, còn ai là người chịu khó học cho đến lúc: hiền để phân biệt được chữ Communale với « Cammunale », không có trong tư vi nữa.

Cái thi vị của buổi chiều ở thôn quê, về cuối xuân, khiến tôi còn tha thần trên đường cái quan, để vọng về một chỗ đã cho tôi được sống mấy ngày vui về, bán khoán và thương xết.

Những tiếng chuông chùa ngân qua ánh vàng nhạt của trời chiều, qua mây ngon khỏi từ những túp nhà mọc đen nặng nề bốc lên, những tiếng đàn trầm điệu đó, đã được người ta ca tụng là thi vị của thôn quê. Lúc này, tôi thấy nó như một tiếng rền rĩ dài của ba trăm dân đình đã sống, ở đây,

hương về phía làng Đ., vuốt mồ hôi, vừa thở vừa nói:

— Tôi nghĩ đến tôi bao nhiêu, tôi: một thằng « cá mềng » và yếu nhất Hà-hành, tôi lại thương họ bấy nhiêu! Tôi ốm suốt tháng mà vẫn không chết, vì ra đến cửa là đụng ngay một ông Lang hay một ông Đốc-Tờ rồi. Minh có ngã, sứt da một chút, vào nhà thương, ba bốn người săn sóc, nưng niu đến một chủ nhật. Nào là lau rửa băng bó, lại cả liêm thuốc phòng vi trùng bệnh... sai uồn vồn nữa! Vì mình sứt da mà nhà nước tiêu chục bạc!

« Con ở chỗ này, cái chỗ sinh ra thóc gạo cho mình sống!... »

Ông rầm mạnh chân xuống đất. Ông bỗng nhún nhún, như đau chân:

— Ở chỗ này! thì khổ lạ! Một anh tuần, can đảm trồng nhau với

thiến đồ mồ sẽ cần dùng. Từ lĩnh lý càng lên lâu hòa về Hà-nội. Anh nào hãy còn thổ, lúc các ông Đốc và chuyên môn chiếu điện để tìm đường chữa cho thì thật là một « quái thai », có lẽ dùng như thày bói đã nói với bu anh đó: « Thưa bà thằng cháu này qua được cái tháng ba, thì rồi bà bỏ vào đầu cũng không chết! »

Ông N. không cười. Ông vâng vâng bảo tôi:

— Thôi! đi, đi! Chúng ta đi nhanh lên một chút. Không thì tôi tức nỏ cò mà chết bây giờ đây!

Tôi đi sau ông để ngắm cái... về của một người có huyết tính. Ông ngoài ba mươi, mà kèm một người thường mười sáu, mười bảy tuổi cả về sức vóc lẫn sức khỏe. Tôi không thể tin rằng ông sẽ sống quá năm mươi, khi nhìn ông đi thối thêu, hai gót không bèn đất, khi nhìn đôi mắt của ông nhìn như bao giờ cũng đang sôi nung; lúc nào không lơ dờ một nhọc thì nó lại hoen đỏ và ướt nhoeo. Tôi bất giác phì cười: một người ốm hay nghĩ đến người ốm đã dành, nhưng sao một người còm cõi lại hay hàng hái có khi đến ghê gớm?

Úm quần hồ...

Vào đến công làng, qua một rừng tre già cỗi. Mát, rồi hai, rồi đến năm con chó, cả lớn, cả bé xò ra chó vào chúng tôi mà sủa.

Ông N. cười bảo tôi: — Ông để tôi lữ chó này. Tôi thử thí nghiệm theo lối của họ xem!

Nói xong, ông ngồi thụp xuống, vạt áo to xòa ra mặt đất. Tôi thấy ông chấp hai bàn tay làm một, đưa về phía lá chó, như thấy phù thủy bắt quýt, mồm ông làm bầm nói những cái gì không biết.

Mấy con chó cúp đuôi lại, nhe hết cả răng ra mà gừ. Chúng vừa nhìn nắm tay của ông N. vừa lủi. Rồi chúng như chán nản, tản nạt mỗi con đi một nơi.

Ông N. vui vẻ đứng dậy, rũ áo. Ông bỗng kêu lên một tiếng thất phạn: một con chó ở đầu không biết vừa lên ra, không gằm gừ, cắn cho ông một miếng vào cổ chân. Ông ngã ngồi xuống đất, hai tay trắng đơ đi để theo mồm chó vẫn rình ở chân ông.

(Xem tiếp trang 19)



một kiếp tro troi, buồn tẻ, nom nớp sợ và ngẩn ngừ vô cùng, sau lử tre.

Đền điện ở tỉnh lúc nào cũng nhắc tôi nhớ tới một thế giới đầy những sự hãi hùng, tối nhục, lúc sáng cũng như lúc tối.

Vệ sinh và mê tín

Viết đoạn này, tôi yên trí là để chiều một ông bạn, ông N., một người vẫn thiết tha về vấn đề dân quê, đã có can đảm đi bỏ bốn năm cây số để đưa tôi đi... xem « dân quê mê tín và hiểu về sinh ».

Ông đứng trên đường để thăm,

cướp! Cướp nó cho một thiết lĩnh vỡ đầu, máu ra như suối. Nếu ở Hà-nội, thì không bao giờ chết cả. Nhưng ở nhà quê, thì sẽ chết như thường.

Ông buồn bã nhìn tôi:

— Tôi đã thấy họ để một người bị thương nằm lá cả ngày giữa đường. Mồm há hốc ra vì khát nước quá. Mặt mũi, tóc tai bết những máu vẫn rỉ rỏ chảy, với ruồi nhặng. Tổng lý còn lập biên bản, còn trình quan. Được giấy đi nhà thương thì đã quá rồi. May ra, thì chết giữa đường. Nếu có khỏe đủ chịu nổi được đến nhà thương tỉnh lý, thì ở tỉnh nhỏ lại

Thơ' ái tình

NGAY khám phá ra tình yêu thường cũng là ngày quen biết với hôn thê. Nếu không để lộng cho « Nàng », thì chắc ít ai chịu khổ với bài thơ thứ nhất. Và rất nhiều người chỉ thành thi sĩ bởi vì đã thất tình nhào.

Những giọng anh, em, đây đây trong các văn chương; không khi chứa những chàng với nàng, không khéo thơ thì đến ngọt mắt! Nhiều người đã trách thơ mới, đã trách thơ chung: chỉ những lời ve vãn, những chuyện phong tình. Sự nghiêm khắc ấy, người làm thơ phải nhận vào mình tất cả, để cho

THƠ' ĐƯỜNG

Chu trung vũ gia

Giang vân ám du du,
Giang phong lãnh tu tu,
Gia vũ trích thuyền bôi,
Gia lã đã thuyền đầu.
Thuyền trung hữu bệnh khách,
Tả giảng hướng Giang - châu,

BẠCH-CƯ-DI

THƠ' DỊCH :

Trong thuyền đêm mưa.

Mây sông kéo tới đùn đùn,
Gió sông thổi lạnh ghé hồn khách sông.
Mưa đêm giở xuống mũi bông,
Sóng đêm rồn vỗ long bong mũi thuyền,
Trong thuyền có bác ốm rên.
Giăng quan thẳng lối ra miền Giang châu (1)

TẦN-ĐÀ

1) Câu cuối đây, nên xem với câu cuối ở bài Tỳ-bà hành, đều là tác giả tự nói mình.

thơ tình hoàn toàn vô tội, — như mọi điều xinh đẹp ở đời.

Hễ ái tình làm sao, thì thơ ái tình cũng vậy. Ta yêu người yêu để mà yêu những cái khác, ta nói chuyện tình để mà nói những chuyện đầu đầu. Người yêu là một cái cơ, thơ tình là một cách nói trái lại. Hay biết thấy vực hồn nơi một nét trông, hãy biết nghe giọng trời ở trong một lời hát!

Nếu tình yêu chỉ là tình yêu, thì tôi yêu làm gì? Chúng ta gửi trong ái tình nhiều quá, chúng ta đòi trong ái tình nhiều quá. Bao nhiêu cảnh ăn hiện trên một thân thể; bao nhiêu tình xen lẫn trong tình yêu! Bởi vì một sinh vật này yêu một sinh vật kia, tâm hồn của sinh vật ấy liền mở kho, tung ra muôn nghìn cửa cái. Ta để trong ái tình không biết ngàn nào là thơ với mơn, những mơ ước bao la, những khao khát vồ vọi, đại dương của thương nhớ và sa mạc của cô đơn, những rừng rú của lo toan, và cái đồng bằng của chán nản. « Tình yêu, ấy là không giao và thời gian biết được, nghe được, cảm xúc được vào tấm lòng » (Marcel Proust).

Thế thì nhà thơ có thể khởi sự bằng « em ơi ». Em ơi, trời xanh, chim đan qua cánh — rồi rồi lại bằng « hơi gió », hay mở đầu bằng triết lý và kết cục bằng ái tình; có thể dùng cái hộp rục rừ, màu mè của những tiếng bông bột, đâm mẽ để chữa những thuốc độc đau thương: cái khổ nhạt phai, nỗi sầu chết chóc. Ai cảm ta suy nghĩ về linh hồn khi ca tụng một hồ mắt biếc? Và chính bàn tay đã đàn trên phím thit là bàn tay nâng lấy trần tu tu.

Sao ta không nghĩ rằng thơ tình, ấy là kết quả của những đêm thâu canh, những ngày rồi rồi, bao nhiêu quần quai, dần vật gây nên vì sự giao thiệp của hai thế giới giống nhau mà khác nhau, gần gũi mà xa xôi, của hai con người, của hai sinh vật? Nếu đừng nghĩ người yêu là một người đàn bà, nếu mở quan niệm rộng ra, và nâng trình độ cao lên, ái tình sẽ giàu thêm

VAN, CHU' O'NG



muôn lần, mà thơ ái tình sẽ không phải là những câu ở đầu một triệu ngời bút.

Tâm hồn càng phong phú, thơ ái tình càng ý nhị, văn minh; người biết yêu cũng như một kẻ chơi đàn, rút ra được ở trong gỗ và trong tơ những điệu thần tiên kỳ thú. Người biết viết thơ tình sẽ

để tình yêu chàng trong tình yêu riêng, và gồm trong tình yêu người, những tình yêu khác. Thi sĩ sáng tạo những cách mới, những hướng liên tưởng không ngờ. — « Em là một trời thu sáng của má hồng non » — những liên cảm, những hồi tưởng, những tia chớp nháng, những tình giây leo. Một mái tóc chỉ có hơi người, biết đâu không gọi cả một rừng mộng, — xưa kia, trước kiếp luân hồi, ta là một con nai vàng để giữa rừng xanh, mũi chắt cả mùi hương của một ngày xuân mà ta mang mang nhớ...

Thơ ái tình, ấy là sự đòi hỏi của tình yêu núi sông, chim cá; thơ ái tình, ấy là nỗi khổ cháy của một cửa hầu khát nước, cảnh đêm sao khi mới lữ khách lạc đường; ấy là chén trời mệnh mỏng, thau biển đắng dốt; ấy cũng là miền huyền ảo của quá khứ, xứ bí mật của chiêm bao... Thơ ái tình, ấy là tình riêng, ấy là tình chung, ấy là sự thấu cảm cả thế giới trong một người, ấy là tất cả, ấy là thơ...

XUÂN-ĐIỀU

Kỳ sau, phần thứ hai: thơ ái tình chỉ nói ái tình.

HỌA ĐIỀU

Vàng đẹp quá, giăng tơ và xối chỉ;
Trời mệnh mỏng nên rất đổi nhớ nhưng:
Chiều buồn buồn giữa hương sắc tung bừng
Như nắng xé nằm trên gương mờ thủy.
Chiều nơi bốn và nơi trời, ý nhị;
Choáng tương tư, gió rộng vương cành sậy, (1)
Vườn hân hoan muốn van nói dần bày
Của nhựa mạnh thành tơ trong lá mới.

Bước so sánh những nỗi lòng phấn khởi.
Ở nơi kia từng lửa bạn trẻ trung
Đi bãi dần bông bột của đời chuag,
Thăm xuân ý trong nhịp người nhún nhảy.

Chán cây đứng, và chán người qua đây,
Bóng chán người xen giữa bóng chán cây;
— Vườn hân hoan muốn van nói dần bày
Của nhựa mình thành tơ trong lá mới —
Chiều thịnh trị: ngày xiêu nhưng nắng phơi.
Cây không đi mà tỉnh cũng nghiêng nghiêng
Cây với người xưa có lẽ lảng giềng,
Đầy đó cùng ngẩng đầu lên kiếm Gió.

Em ơi, chiều dương họa điệu vàng tơ...

HUY CẬN

1) Chỉ chít, rậm.

Bệnh viện và nhà hộ sinh

BÁC SĨ VŨ NGỌC HUỲNH

72, 74, 76 Góc đường A. Sènes và Jacquín (sau nhà Rượu)

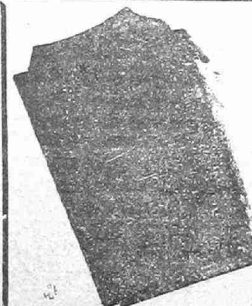
Chữa các bệnh

Chiếu điện (Rayon X)

Chữa bệnh bằng điện (Diathermie. U. V.

Giấy nói số 622

HANOI



Lên lịch' nhất xứ ta có kiến
Chemisette đẹp:

CHEMISSETTE

ESTIVALE

Le Tricot de 1938 I

Các nhà buôn nên hỏi ngay
tại nhà chế tạo:

Manufacture CỬ GIOANH
68-70, Rue des Éventails, Hanoi
Maison fondée en 1910

TRANH ĐỒ
Một câu ca dao



GIẢI ĐÁP TRANH KỸ TRƯỚC:
Gắn mực thi đen, gần đèn thi rạng



CON — Có phải không mẹ, con vịt đi trước là con cái?
MẸ — Sao con lại biết nó là cái?
CON — Con vịt đẻ đi theo sau cũng như lúc này có người đàn ông đi theo mẹ, vì thế con mới biết con trước cái, con sau đẻ.

TRÔNG TÌM

MUỐN... TRẺ LÂU !

BÁC SĨ Metchnikov đã có cái danh dự chỉ dẫn cho ta một phương pháp hay, nói rõ hơn, một phép vệ sinh để chống với cái già yếu, mà chúng ta ai cũng có thể theo được, không cần phải nhờ đến một ông lang mỗ xê.

Ông Metchnikov nhận ra rằng, phần nhiều những loài chim sống lâu... thì không có ruột già; duy con chim đã (một giống chim to ở Phi châu) có ruột già, thì thường hay chết non.

Vì trong ruột già chứa chất không biết bao nhiêu vi trùng, trong số có thứ vi trùng *botulisme* rất độc và nhiều thứ vi trùng khác cũng chẳng lành gì.

Thật chẳng may cho ta, vì những bộ phận lọc chất bỏ của thức ăn để dẫn vào máu lại một phần ở trong ruột già. Ruột già, một mặt rất tiện lợi, vì khi cần đến người ta có thể thật chất bỏ vào; nhưng vì đây mà những chất độc của vi trùng tiết ra dẫn vào máu, chứa chất độc vào cơ thể làm cho ta già đi.

Bác sĩ Metchnikov đã làm cả một cái chương trình dùng những thức ăn nhẹ, gần như dùng toàn rau, thêm *yaourth* (một thứ sữa bỏ để lên men, có khi gọi là *lait bulgare*) và sữa là những vị vốn có tính cách tẩy độc rất công hiệu. Ta nên giữ luôn luôn cho: « Đầu mát, chân nóng, bụng thanh thoi, thì không cần gì đến thầy thuốc cả! »... Ăn hoa quả, sữa, rau, fromage,

sống một đời giản dị, ngủ giấc dài và, nếu trời cho, hết sức ít lo nghĩ; đó chẳng phải là cái bí quyết rất tầm thường khiến cho ta được trẻ mãi sao?

(Pierre Devaux-Gringoire)

BƯỚC ĐẦU CỦA ĐIỆN THOẠI

NAY ta dùng điện-thoại đã quen đi rồi, và nghĩ đến cách xếp đặt chi chít của các đường giây, ta tưởng hình như thứ máy ấy sáng chế ra đã từ lâu đời lắm. Thế mà điện-thoại mới ra đời ngày 26 Aout 1854, ngày mà một nhân viên sở bưu chính người Pháp, Charles Bourseul đăng trong báo *Illustration* nói sơ lược nhưng rất đúng về cái máy ấy. Năm 1876, ở Mỹ lần lượt hai ông Graham Bell và Elisha Gray hoàn thành điện-thoại mà hôm nay, năm trước ở Pháp Bourseul đã nghĩ ra.

Đường điện-thoại thứ nhất đặt ở New-Haven (Mỹ) tháng giêng năm 1878; chỉ có độ hai chục người mua năm. Sau đó ít lâu, có những đường ở New-York và Chicago, cộng được vài trăm người mua. Năm 1880, người ta lập một đường giao thông thứ nhất nối hai thành phố Boston và Lawrence; đường này dài 42 cây số.

Trong khi ấy điện-thoại mới bắt đầu có ở Paris (1879). Mãi tới năm 1885, đường giao thông thứ nhất của Pháp nối hai thành phố Paris và Le Havre mới thành lập. Chi việc sơ bước đầu của điện-thoại với những đường giây giao thông chỉ chít như mắc cửi của các thành phố ngày nay và giữ quyền sở hữu về những người mua năm (*annuaires des abonnés*) là đủ cho ta biết cái bước quan hệ của điện-thoại trong nửa thế kỷ này.

(D.I.)

Mlle Quy, tốt nghiệp tại Mỹ Viện Paris giúp việc massage, manœuvre

MỸ VIỆN AMY

FONDÉE EN 1936

SỐ NHÀ 26, PHỐ HÀNG THẦN — HANOI

Viện sửa đẹp người, khai trương trước nhất tại xứ Đông-pháp

CÁC MÁY AU MỸ TỎ SỬA ĐẸP NGƯỜI

SOINS DE BEAUTÉ ANGLAIS & AMÉRICAINS

MASSAGE & MAQUILLAGE MODERNES ÉLÉGANTS

HÀNG MỚI — GIÁ HẠ !!! — Điều một hộp kem, phấn, chì, son hay *brillantine*: Oyster (Con hến), Houbigant, Tokalon, Caeramy, Dixor, Duvéla, Lanselle, Yardley, Guitare, Arcanell, Gorlier, L'Oréal, Bourjois, Lenthéric, Coty, Forvil, Orsay, Rosemail, Elador, Cutex, Luxaria, Lesquendier, Klytia, Innoxia, Epilopiaster, Simon, Faber, Lanvin, Nicils, Rimmel hay Roger v. v. Nêu mua từ 6p00 giờ lên. Ràng trắng sữa thơm bông đẹp bằng máy Op. 50. Ràng đen đánh trắng bằng máy. Rất trắng, đẹp, bông, êm. Khe kẻ răng trắng hết. Đánh bằng máy tối hảo có Email-dent thì đầu sợi dầy, sợi thuốc cũng không vàng.

Da trắng mịn tươi đẹp mắt 2p. 3p. một hộp. — Xoa hóa chất này, da không khô đặc nước da tươi mịn mãi.



Nên tìm cho được *marque L*

là thứ áo rất hợp thời bên và đẹp
xưa nay chưa từng có
kiểu mới của chúng đẹp

PHUC-LAI
67 Phố Chợ Hôm (R. de Hué) Hanoi

Mua buôn có giá đặc biệt





L'U'OM L'AT

Bản thống kê đời người ta

Một đời người ta sống chung bình năm mươi năm, thì dùng mười bảy năm để ngủ, mười lăm năm để làm việc và học tập, tám năm để bệnh tật, kiên tụng, đa lịch, những sự buồn rầu, ba năm để dự định công việc, bốn năm để ăn uống, hai năm để cắt tóc gội đầu, tắm rửa, mặc quần áo, và chỉ có một năm để giải trí.

(Marianne)

In báo trên lụa

Giấy này được đọc giả của một tờ báo hàng ngày ở Tokio rất dễ ngạc nhiên vì những số báo họ vẫn nhận được buổi sáng. Báo ấy in trên lụa. Phải chăng là những số đặc biệt in đẹp 2 hay một cách quảng cáo lối mới?

Đọc bài đầu người ta rõ sự thể. Nước Nhật bắt buộc phải tiến tiên những nguyên liệu cần cho chiến tranh vì thiếu gỗ, nên tưởng còn gì hơn là dùng lụa thay vào, vì lụa ở Nhật cũng không đắt hơn gì gỗ. Đó là duyên cớ ông chủ nhiệm tờ nhật trình kia đã dùng lối in ấy, mà đọc giả hẳn là được vừa lòng.

(Marianne)

Mặt trắng sắp vỡ

Nhà thiên văn học Anh có tiếng là James Jeans mới đây có đăng nhiều bài trên các báo khoa học trong nước, nói toàn về một vấn đề, khiến ta phải lo ngại. Theo những sự nhận xét của nhà thông thái trừu tượng ấy, thì chỉ bằng qui hóa của chúng ta rồi sẽ chia ra làm nhiều phần nhỏ hợp lại thành một cái vòng chung quanh trái đất, cũng như những cái vòng chung quanh Thổ tinh (Saturne) vậy. Không phải là nhà thiên văn nên chúng tôi không bàn luận về phương diện khoa học của những điều đoán trước ấy. Chúng tôi nghĩ đến những ảnh hưởng khác của việc tai hại này: mặt trắng, chỉ bằng trên trình của chúng ta kia chẳng đã chiếm một chỗ cao quý trong nghệ thuật, mà trước hết là trong làng văn sao? Có lẽ muốn cho hậu thế thưởng thức — hay hiểu nữa — bài thơ

(D. I.)
M. dịch

của nhà văn M. opassant: *Clair de lune* (ánh trăng) sẽ phải có những câu thích để cắt nghĩa mặt trắng « xưa kia » là thế nào.

Các bạn hãy yên tâm; hình như ông James Jeans đã chắc chắn là đoán điều dự đoán trên, nhưng ông không cho ta một điều chỉ dẫn nào về thời kỳ sẽ xảy ra tai biến ấy. Ta cứ yên tâm mà thưởng cái đẹp của chị hàng một khi chị hãy còn ở thế giới này.

(Marianne)

Nữ cử-tri ở Ai-cập

PHỤ NỮ ở Ai-cập hoạt động: họ yêu cầu vua, Farouk Ier, ban cho những quyền lợi chính trị và xã-hội. Thủ chính vua chàng đã vâng mới lấy một người đàn bà trẻ tuổi rất tài năng và có một nền giáo dục mới sao?

Năm 1919 phụ nữ Ai-cập đã lần lần tranh đấu trong trường chính trị. Sự hoạt động ấy kế tiếp đến việc tuyên truyền bài trừ việc lấy vợ lấy chồng quá sớm — một cô tục ở góc sông Nil. Kết quả đã ấn định 16 tuổi mới đến tuổi lấy vợ lấy chồng và cho con gái theo học các trường công.

Nhưng người đàn bà Ai-cập ngày nay chưa vừa lòng với những quyền lợi trên, với quyền theo học các trường cao-đẳng; họ muốn dùng tay vào cuộc đời chung, họ muốn đóng cửa trường thần linh học bởi hồi Ahzai to lớn kia, họ đòi khước bỏ lễ nghi cổ hủ hồi về việc cưới xin và sự mua bán giữa con rể và bố vợ.

Song có tục rất mạnh vì chính hoàng hậu Farida đã phải bằng lòng cho hoàng tử Farouk « mua » nàng ở cha mình.

(Vu et Lu)

Hội những trẻ thông minh

NƯỚC MỸ vốn vẫn có trí tu sửa cho nòi giống mỗi ngày trẻ nên một tối đẹp thêm, mới đây đã lập nên một thứ hội, gọi là « Hội những trẻ thông minh »

Bác sĩ Hollingworth, một giáo sư có danh tiếng về khoa học tâm lý trẻ con,

đã mời 5 năm ước một trường gọi là trường thần đồng, dạy 50 trẻ từ 8 đến 12 tuổi, lựa trong những trẻ xuất sắc nhất trong các trường công của thành phố.

Có một kỳ thi rất khó khăn để định đoạt sức học của chúng; chỉ được nhận vào trường thần đồng ấy những trẻ có « bộ óc thông minh » trên 130 điểm, 100 điểm là thông minh bậc trung.

Trong trường học thần đồng, buổi chiều dành riêng cho một công việc mà học trò tự chọn lấy, chẳng hạn những vấn đề về vận tải hàng không, về tuyến điện, luận thuyết về tổ chức, thơ hay ăn nhạc.

Vì thế người ta không lấy gì làm lạ khi gặp một trẻ 11 tuổi trong trường hỏi ý kiến minh đối với chính sách tiền tệ ở Mỹ ra sao.

Theo sự kinh nghiệm của bác sĩ Hollingworth, những thần đồng yêu đời và ít chuộng thể thao thì số đời cũng bằng.

(Vu et Lu)

Khi ăn mặn, phải cầm uống những gì?

MUỐI mặn, khi ta ăn những quả mận xanh kia, nhiều người không để ý để phòng, khiến có khi đến phải thiệt mạng. Một điều ta phải ghi nhớ là chớ uống nước hay bia sau khi ăn mặn.

Sự vô ý ấy có thể khiến ta sinh tật hay nóng chảy ruột, và đã làm thiệt mạng nhiều người.

(D. I.)

M. dịch

Ngày Nay

Tuần báo ra ngày chủ nhật

Mua báo kể từ 1er hay 15 tháng táy

Mua báo phải trả tiền trước

	Một năm	6 tháng
Đồng-dương	4\$20	2\$20
Pháp và thuộc địa	4.80	2.50
Ngoại quốc	8.50	4.30
Các công sở	8.50	4.30

Ngân phiếu gửi về:

M. le Directeur du **NGÀY NAY**
TÒA SOẠN và TRỊ SỰ
80. Av. Grand Boudhha, Hanoi
Giấy nói số 874

Tại 153, Đường cầu Cửa Đông
(153 Bd Henri d'Orléans Hanoi)

Téléphone 328

D' CAO-XUAN-CAM

Tổnggiúp tại Đại-Học-Buồng-Paris
Nguyên-Trung-kỹ bệnh-viện
quản đốc chuyên trị
Bệnh Hoa Liễu và Nội thương

Khám bệnh

Sáng 8h đến 11h30, chiều 3h đến 6h

Khi cần kịp mời về

nhà lúc nào cũng được.

Có phòng dưỡng bệnh và hộ sinh

BÉO... GẦY

Bản bí báo quá không thể nào có hình vẽ đẹp được, người nom công giá, mặc quần áo tàn thời rất chương mất. Muốn nhẹ bớt cân đi các bà hãy dùng thuốc THANH-THÂN-HOÀN P.E. mỗi tháng bớt ít nhất được 5 kilos. THUỐC NỖ VŨ (globules mammaires) làm cho vú rắn và nở ra, cồi để tồn và đẹp của bộ ngực. Chỉ 10 ngày thấy hiệu nghiệm. Thuốc làm gầy và nở vú trên đây của **MỸ-VIÊN TAMINA** bên Pháp chế ra. Cam đoan không bại tí vị, mỗi thứ giá 1p80

Bán tại hiệu:

Đào-Lập

97, Phố Hàng Gai, Hanoi

AN-THAI

GRAND PARIQUE DE POUSS-BOULE
2, Rue de Nguyen-trung-Tiep
HANOI

7 7 7 1936

XE KIỀU MỚI

Gặp khi gió kíp mưa đơn,
Dùng xe "AN THAI" chẳng
còn có gì.

Có bán đủ cả: Vải, Săm, Lốp
và đồ phụ tùng xe tay.



THOAT LY

TRUYỆN DÀI của KHAI - HUNG

(Tiếp theo và hết)

VÀNG, có cả ông phủ nữa. Hồng vẫn nhìn theo con mỗi chạy đuổi con vờ đương bay lảng xàng ở trần nhà. Thấy con mỗi sắp sửa dốp mồi, Hồng nín hơi nấp chờ, và lo sợ muốn kêu: «kia! nó bắt!»

Và nàng thở ra khoan khoái khi thấy con vờ thoát nạn bay đi nơi khác.

Tý đứng dậy:

— Thôi, chị nằm nghỉ. Em xuống bảo sắp cơm chị xơi.

— Cảm ơn em. Nhưng có lẽ chị nhìn cơm thì hơn.

Giữa lúc ấy vú Hà vào cầm đưa cho Hồng một hộp sữa:

— Bà bảo tôi mua cho chị đây. Tý nữa tôi đem cốc với nước sôi lên.

Tý đỡ lấy hộp sữa đặt lên bàn và hỏi:

— Ông đốc bảo mua, phải không?

— Phải. Quan đốc bảo chị Hồng phải kiêng cơm. Hộp sữa tôi đã dục hai lỗ rồi đây. Tý nữa cậu pha cho chị ấy uống nhé?

— Được, cứ để mặc tôi. Vây vú xuống mang nước sôi lên đi.

Lòng tốt của Tý như làm nhẹ bớt sự đau đớn của Hồng, sự đau đớn thân thể và tâm hồn. Hồng cảm động vì nước mắt và muốn nức lên. Vội vàng nàng kéo chăn trùm kín đầu để Tý khỏi trông thấy nàng khóc.

Tưởng chị ngủ, Tý rón rén xuống nhà.

XI

Chiếc ô tô của Canh lướt một vòng trên sân cỏ, đến đỗ sát bên hàng lan can xi-măng, trong cái

bóng nhạt của bệnh viện. Tiếng máy rú lên rồi im lìm trong sự yên lặng một ngày chủ nhật mùa rét ở một nơi vắng.

Viện khám bộ ra hiện cất tiếng chào:

— Lay quan ạ.

Canh nháy ra ngoài ô-tô ngừng lên hỏi:

— Thế nào?

— Bầm quan, vẫn thế.

Canh đánh diêm châm thuốc lá hút rồi thở mạnh một luồng khói cùng một tiếng thở dài:

— Liệu có qua được ngày hôm nay không?

Viện khám bộ bĩu môi lắc đầu:

— Bầm quan khó lòng, thực quan đoán không sai, khéo lắm thì được đến tối nay.

Ông y sĩ giọng tự đắc:

— Đã nói ngày hôm nay, thì ngày hôm nay chứ ngày mai sao được!

Ông thông thả bước lên hiên đứng yên lặng kéo luôn mấy hơi khói rồi ném mẩu thuốc lá qua lan can xuống sân cỏ. Đoạn ông thung thình đi về phía cuối hiên.

Viện khám bộ vội tiến lên trước đến mở cửa một gian phòng nhỏ, và nói trỏ vào phía trong:

— Quan đốc đến đây!

Đương ngồi khểch xẹt xẹt ở một góc phòng, Hào rút khăn lau nước mắt rồi đến bên giường bệnh cúi sát vào tai em thì thầm mấy câu. Hồng bỗng tươi tỉnh hẳn lên, đôi mắt sáng trong hai quầng sẫm. Nàng quay nhìn về phía cửa, và cặp môi chạm chạm nhách một nụ cười để đón chào y sĩ. Bao hy vọng lộ trên cái mặt gầy gò vàng xạm của người sắp chết.

Vì Hồng vẫn hy vọng rằng ông đốc sẽ cứu được nàng. Nàng tin

ở tài của ông, tin ở lời nói quả quyết của ông. Không bao giờ nàng yêu đời, không bao giờ nàng thích sống bằng trong thời kỳ nàng mắc bệnh nặng, sau những ngày dài đằng đẵng nằm một mình suy xét tới nguồn bệnh phúc của người ta. Những lúc tâm hồn quá sốt sắng, bỗng bột, nàng cảm thấy nàng thành thực tha thứ và yêu mến bà phán. Đến nỗi một hôm bà đến thăm — đến thăm chiều lẹ — nàng mỉm cười nhìn bà và âu yếm nói với bà, như con nói với mẹ: «Độ này có gây lăm, cần phải tỉnh dưỡng mới được». Lăm bà cảm động vì nàng mất vài phút.

— Hôm nay trông cô đã khá lắm!

Như có một luồng điện chạy khắp trong người Hồng. Nụ cười của Hồng càng tươi, và đôi mắt càng sáng. Nàng hơi nghiêng đầu nhìn Hào như để trả lời cái ý nghĩ thầm kín của chị: «Đấy chị coi, em không chết đâu, việc gì chị cứ khóc mãi?» Sự thực, sáng hôm nay, vắng nghe thấy tiếng khóc của chị, Hồng cũng hơi buồn và trong đám phút đã lo lắng nghĩ ngợi đến cái chết. Bây giờ thì nàng lại hy vọng, nàng lại tin chắc rằng nàng sống. Một ý nghĩ thoáng hiện ra trong khối óc sáng suốt của nàng: «Thầy thuốc nói đôi đôi yên lòng người ốm». Nhưng nàng có quên ngay sau khi đã tự trách thầm rằng mình hay ngờ vực hão huyền.

Ông Canh xem qua cái băng

nhật độ, dặn viên khám hộ sắp sửa tiêm cho người ốm, rồi vội vàng quay ra: Ông đương đánh tờ tôm ở trong phủ, chợt nhớ tới Hồng, nên ông nhớ một người cai lệ cầm hộ bài đề chạy về nhà thương một lát.

Hào theo ra ngoài, hỏi:

— Thưa ông, liệu có...

Nàng như tắc họng không nói dứt câu được.

— Bà cứ yên lòng.

Vừa nói ông Canh vừa bước xuống sân cỏ. Hào cũng bước xuống:

— Thưa ông, có sao ông cứ bảo thục cho tôi biết thì hơn... Thưa ông...

Ông Canh bực về nỗi Hào cứ theo mãi nhai mãi, liền đứng đứng lại cười bảo:

— Vây thì tôi xin nói thực: Cô Hồng không sống được đâu. Không khéo chỉ tới nay là... đi.

Thấy câu nói của mình quá sống sượng làm mặt Hào tái đi, ông Canh hối hận tiếp luôn:

— Tôi đã hết sức chữa, nhưng biết làm thế nào... Bệnh nặng rồi mới cho tôi biết. Đuối sức quá rồi, không còn đủ máu để mà sống... Tôi đã ngại ngay từ hôm đưa cô Hồng vào nhà thương. Thôi, bà cũng chẳng nên phiền muộn, chẳng qua số có ấy...

Rồi ông quay máy, lên xe đi thẳng. Hào gục đầu xuống lan can nức nở khóc. Nghe tiếng giấy jập cộp, nàng mơ màng tưởng ông Canh quay lại, liền ngừng lên. Đo chỉ là viên khám hộ tay cầm cái bếp rượu đốt, tay cầm một cái xoong nhỏ:

PHÒNG TÍCH

«CON-CHIM»



1 là: Cơm no rượu say với ham tích cực { nên bị bệnh gọi là
2 là: An no đi ngủ, hay ăn no đi tắm ngay **Phòng-Tích**
Khi đầy hơi, khi tức ngực, chán cơm, không biết đói, ăn chậm tiêu, bụng
vỗ bình bịch. Khi ăn uống rồi thì hay ợ (ợ hơi hoặc ợ chua) thường khi tức
bụng khó chịu, khi đau bụng nổi hồng, khi đau lưng, đau ran trên vai. Người
thường mỗi một, buồn bã chán tay, bị lâu năm sắc mặt vàng, da bụng
đầy. Còn nhiều chứng không kể xiết.

Một hai liều thấy dễ chịu hoặc khỏi ngay.

Liều một lần uống Op25

Liều hai lần uống Op45

VŨ-ĐÌNH-TÂN Ăn từ kim tiền năm 1926

18 bis, Lachitroy HAIPHONG

Đại-lý phát hành toàn tỉnh HANOI: AN-HA 13 hàng Mã (Caire) - HANOI

Đại-lý phát hành khắp Đông-Dương: NAM-TAN 100 Phố Bonnal, HAIPHONG

Có Hinh 100 Đại-lý khắp HANOI và

các tỉnh TRUNG, NAM, BẮC-KY, và CAO-MIÊN, LAOS

— Ông tiêm cho em ?
— Vâng.
Viên khăn hộ nhìn Hảo, ái ngại :
— Quan đốc nói thế cả với bà rồi ?

Hảo khóc, không đáp.
— Thưa bà, tại để quá ra rồi mới chữa đây mà.

Hảo rút khăn lau nước mắt :
— Không biết có cách gì cứu được nữa không nhỉ ?

Viên khăn hộ bữa mới, nhún vai :

— Chả có cách gì.
— Hay tôi xin em về chữa thuốc ta.

— Tùy bà. Nhưng thiết tưởng thuốc thánh cũng không cứu được nữa. Bà đem cô Hồng về cũng vô ích mà lại phụ lòng quan đốc để hết sức trông nom cho hơn tuần lễ này.

Viên khăn hộ vào phòng bệnh. Hảo cũng theo vào, đến ngồi ở cái ghế đặt sát bên giường em. Hồng mỉm cười nói thì thào, khiến Hảo phải ghé gần lại mà nghe :

— Chị đã mua hộ em một phiếu số Đông-dương chưa ?

Hảo ngẹn ngào muốn khóc òa lên. Nhưng nàng cố trấn tĩnh để trả lời em :

— Đã, chị mua rồi. Đây.

Nàng đưa cho Hồng cái phiếu của nàng. Hồng vui vẻ nói :

— Chị giữ hộ em. Nếu trúng thì chia đôi, nhé ? Nếu trúng số mười vạn thì chúng ta cho chị Nga một vạn, Yêm một vạn, Lan năm nghìn, Tỷ năm nghìn, Thảo năm nghìn, vị chi ba vạn rưỡi, về phần hai chị em ta mỗi người hai vạn rưỡi, còn bao nhiêu để làm phúc... Em dùng tiền của em làm một cái nhà thực đẹp, giống thực nhiều hồng, đủ các thứ hồng, với lại làm một gian thiên lý. Ông em cho tám xuần leo. Chị có thích tám xuần không ?

Hảo cười :

— Có, chị thích tám xuần lắm.

— Ở cửa của sổ em treo những tấm phong lan cho hoa vàng hoa tím rủ xuống...

Hồng phải ngừng lại để tiêm. Trông thấy chân em khẳng kheo và héo hoắt như một cánh cù khô, Hảo vội quay đi. Tiêm xong, viên khăn hộ bảo Hồng :

— Có nằm nghỉ, đừng nói chuyện nữa. Quan đốc cấm, không cho cô được nói chuyện.

Hảo đứng dậy :
— Vậy em nằm nghỉ nhé.

Rồi theo viên khăn hộ ra ngoài hiên, bồi :

— Hay tốt cứ xin cho em tôi ra.

— Bà nghĩ cho kỹ xem có nên đưa cô Hồng ra không ? Tôi chỉ sợ ra ở gần cụ... cô Hồng càng chóng... Hôm được đưa vào đây cô ấy mừng rỡ, bệnh bớt hẳn đi.

Chàng cười nói tiếp :

— Cụ thét máng cả ngày bèn



taì thì có ấy chịu sao được !

Chàng nói câu ấy là vì đã rõ tình cảnh nhà ông phán và biết Hảo không ưa gì bà phán.

Lúc đó ở công nhà thương, có hai cái xe kéo đổ lại. Hảo chăm chú nhìn, rồi vội chạy ra : Nàng vừa nhận được Nga và Lương.

— Có về thăm em ?

— Vâng. Thế nào ?

Hảo mếu máo :

— Em nguy mất rồi, cô a.

Ba người yên lặng đi đến phòng bệnh. Hảo cũng không kịp chào hỏi Lương một câu.

Thấy bọn kia không nói gì với mình cứ lẳng lặng tiến qua hiên, viên khăn hộ liền giữ lại :

— Không vào được đâu. Chỉ mình bà phán vào được thôi.

Hảo phải nói mãi, viên khăn hộ mới nể lời bảo nàng :

— Vậy chỉ ở trong ấy độ mười phút thôi. Quan đã có lệnh không cho người lạ vào phòng cô Hồng.

Gặp mặt Lương, Hồng vui mừng hỏi, nhưng giọng nhỏ quá, không ai nghe rõ :

— Anh cũng về thăm tôi được đây à ?

Nga bảo Hồng :

— Anh Lương đã bỏ người... đã đuổi người à đầu đi.

Hồng ra hiệu cho Hảo ghé gần lại để nói chuyện, rồi một nhọc bảo chị :

— Anh Lương tử tế quá nhỉ !

Hảo cười đáp to, cốt để Lương nghe tiếng :

— Bao giờ thì anh Lương cũng tử tế với em.

— Chị hỏi xem anh Lương và chị Nga đã xoi cộm chưa.

Hảo quay ra hỏi Nga :

— Chị đã đến thăm nhà chưa ?

— Đã, nhưng ông bà cùng đi vắng, vào phủ đánh tổ tôm.

Hảo chau mày, nhìn Nga như để bảo : « Đây, chị coi, có ai nghĩ đến em tôi đâu, tuy em tôi sắp chết. »

Nhưng viên khăn hộ đã mở cửa phòng đi vào :

— Xin mời bà với ông ra cho, không nhỡ quan biết, tôi sẽ phải quở.

Hồng đưa mắt nhìn người ấy như để thăm van lơn. Nga cúi xuống nói nhỏ với Hồng :

— Vậy chị nằm nghỉ nhé, cố uống thuốc cho chóng khỏi.

Còn Lương thì chỉ yên lặng đứng nhìn Hồng, cặp mắt buồn rầu, về mặt đau đớn.

Buổi chiều, Hồng lên cơn sốt, mê man, nhiều lần đã tắt thở rồi lại sống lại. Hảo vội vàng về mời ông phán bà phán đến. Cả

Tý và Thảo cũng theo ra. Chỉ thiếu một cô Yêm, vì tuần lễ trước bà phán vừa viết thư cho Yêm nói Hồng đã bớt nhiều và sắp khỏi, nên Yêm không về.

Thấy Hồng nằm im lìm không cử động, bà phán chắc nằng chết rồi, liền khóc òa lên :

— Ôi Hồng ơi, cô có tưởng đâu đến nỗi này. Hồng ơi... Con đi mà chả kịp đổi dáng lại với thầy với cô một câu nào, ôi Hồng ơi ! Đau lòng cô lắm, Hồng ơi.

Ông phán ngồi rũ trên chiếc ghế mây, đầu cúi gục xuống ngực.

Lương quỳ bên giường, bàn tay nắm chặt lấy tay Hồng. Còn Hảo, Nga và Tý thì đứng quay mặt vào tường mà khóc.

Bỗng Hồng mở mắt to mở nhìn mọi người, như vừa ngủ dậy.

Ái nấy ròn xao chạy lại gần :

— Em đã tỉnh !

— Chị đã tỉnh !

— Chị Hồng ơi !

Bà phán yên lặng đứng nhìn. Thấy Hồng khẽ gật. Bà ghé sát tai vào miệng nàng để nghe. Bỗng bà đứng phắt dậy thét :

— À ra con này lão thực. Bà tội lỗi gì với mày mà mày bảo mày tha lỗi cho bà, hử con kia. Bà quý hóa mày, bà nâng niu mày như hòn ngọc trên tay... Hảo, Nga và Tý lại khóc âm lên.

Ông phán đứng dậy bảo vợ :

— Ô hay ! sao bà lại thế ! Tôi xin bà đi !...

Nhưng bà phán vẫn thét :

— Ông tỉnh nó bảo nó tha thứ cho tôi hết mọi điều, và chết đi nó sẽ phủ hộ cho tôi... Thế thì còn giờ đất nào...

— Kia !... bà trông.

Ông phán trở Hồng bảo vợ.

Hồng bần bần thiếp đi, cặp môi vẫn tươi cười và mấp máy câu gì không rõ.

Phải chăng đó là hai tiếng : Thoát ly !

HẾT

Khái-Hưng

Lậu kinh niên...

Mắc lậu kinh niên sáng ra tí mủ (goutte militaire) hoặc thức khuya mệt nhọc, uống rượu lại ra tí mủ là do trùng lậu đã ăn xung sinh-dục-hạch (prostate) ; hoặc không có mủ nhưng trong nước tiểu nhiều vẩn là do trùng lậu đã ăn xuống, khoét đục trong thớ thịt. Kịp dùng thuốc lậu số 13 của

ĐỨC-THO-ĐƯỜNG

131, Route de Huế — HANOI

sẽ được khỏi mau và chắc chắn, giá 0p.60 một hộp.

Nhận chữa khoán các bệnh phong tình

ĐẠI LÝ : Mai-Linh 60, 62 Paul Doumer, Haiphong. Quang-Huy Haidương. Ích-Chí 41 Rue du marché, Ninh-binh

PHUC-LO'I

— AVENUE PAUL DOUMER, HAIPHONG —

Articles de Nouveauté
Chapellerie, Parfumerie
Lunetterie — Cravates
'Chapeaux 'Feutres

SACS

POUR DAMES & DEMOISELLES

Hạt sạn

Đường dài khôn dọ

V. B. số 497, trong bài «Thăm tỉnh Cao Bằng»:

Hơn 60 cây số ở nơi này, không thể đem giờ ra mà đo được vì xe không chắc chắn, ít nhất cũng đi trong gần 2 giờ mới tới.

Bà nói không đem giờ ra đo được mà vẫn biết là xe không đi 2 giờ mới tới, như thường!

Đèn chiếu... tối

T. T. T. Bấy số 202, trong truyện «Con gió lạnh»:

Ánh đèn hu hu bất chỉ vừa đủ thắp thừng một khoảng sáng hẹp giữa phòng.

Đèn ấy chốc thừng khoảng sáng, thì còn dùng đèn ấy làm gì? Gọi hàng đồng nát mà bán nó đi!

Ngớ ngẩn chưa!

P. N. số 8, trong bài «Đi thăm nhà thương Robin»:

Giời ơi! làm sao hầu hết tất cả chị em nằm ở đây đều xanh xao gầy còm như thế!

Bởi vì nhà thương là chỗ dưỡng bệnh; những chị em ấy là người ốm yếu! Và đã ốm yếu thì làm thế nào mà đỏ thắm và béo mồm được!

Cụ ơ là cụ!

Cũng trong bài ấy:

— Người ta có sẵn sọc đến cụ không?

— Có. Các cô-dữ từ về lắm. Vậy «cụ» để đây ư?

Và «ông» trai hay «bà» gái đấy ư?

Reo tai...

Cũng số báo ấy trong bài «Hanoi—Huế—Saigon»:

Nói tóm lại, Lan-Hương sẽ phát họa rõ ràng về mặt thực của phụ nữ Việt-Nam đầu thế kỷ hai mươi.

Thích «phát họa» thế thì Lan-Hương là một bà ác tiên rồi. Vậy Lan-Hương có già xom, có cái mũi mõ chim ròm, cái cằm lưỡi cây không?

Chơi nhau...

Cũng số báo ấy, trong bài «đáp, ở mục «Chuyện tâm tình»:



— Tôi bằng lòng mua cái áo này nhưng ông có thể chữa một tý được không?

— Được ạ.

— Thế ông đòi cái giá 80 ra 50 p?

Một người đàn ông kiên tâm như thế hiếm lắm. Vậy chị nên làm quen hẳn với người ta, chơi nhau như bạn bè, mà vẫn giữ gìn, đừng nên dễ dãi và nên dễ dãi do xét tính tình của người ta ra sao. Rồi cô Lê Chi chỉ xui đại chị em thôi!

Thơm?... Có thực không?

Cũng trong bài ấy:

Nguyễn Lệ Chi cảm T. H. không được buồn, lúc nào cũng phải vui vẻ, rồi ra sao thì ra! Giấy viết thư tâm vào giắc mộng heo gì mà thơm thế hở?

«Heo» đây là dăm-bông hay thịt quay mà thơm được hở?

Nhưng dù dăm-bông hay thịt quay thì cũng thơm thế quái nào được khi nó là giắc mộng! Có đem bức thư ấy mà «tâm», nó cũng không thơm và chẳng có mùi gì đâu!

Mặt chó

Cũng số báo ấy trong mục «Lắm chuyện»:

Tôi hỏi hoàng chưa biết chuyện gì, thì con chó Nhật-bản của tôi, — tên nó là Hirota — từ sân sau chạy ra nằm bên chân tôi, mặt tái không còn một chút máu.

Tiếc quá! con chó Nhật này tên là Hirota! Vì nếu không, nếu tên nó là Mousmé, nếu nó thuộc phái «phụ nữ» thì người ta sẽ còn thấy nó có đôi má hồng nữa kia đấy!

Dù nó là chó trắng hay là chó đen cũng vậy.

HÀN ĐÃI SẠN

VUI CƯỜI

Của Nguyễn-Hữu-Đức

Trên xe hỏa

Hai anh hà tiện đi xe hỏa. Muốn đỡ một vé tàu, một anh chui vào bị để anh kia nhét xuống gầm ghế.

Tàu đi được một quãng đường, người soát vé tới:

— Vé dẫu?

— Thừa đây.

— Còn cái bao gì để dưới kia?

— Bao đựng mấy cái nồi đồng cũ đấy.

Người soát vé đập vào bao thử xem nhẹ hay nặng, thì ở trong bao, dưới gầm ghế, có tiếng người kêu: Xoảng, xoảng!

Muru Lý Toét

Xẻ và Toét rủ nhau lên tỉnh. Toét vai mang một tay nải nặng quá, ông uể oải, không còn sức cất bước. Mà đường từ đây ra tỉnh còn xa. Bỗng ông hỏi Xả Xẻ:

— Bác Xả ơi, làm ơn cho tôi mượn dăm đồng có việc cần tiêu ngoài tỉnh, thế nào tôi cũng trả bác ngay.

— Cho tôi với bác, tôi cũng muốn giúp bác lắm nhưng gió có gì đưa tôi làm tin thì tốt hơn.

— Biết có cái gì bấy giờ, hay là tôi đưa cho bác cái tay nải làm bằng vậy.

Xả Xẻ thấy cái tay nải chứa nhiều đồ quý, bằng lòng ngay.

Đến tỉnh, Toét vui vẻ báo Xẻ:

— Bác Xả ơi, tôi bấy giờ không cần tiêu nữa, xin giả bác số tiền chu tất. Bác làm ơn cho xin lại cái tay nải.

Của T. X. Hanoi

Lý Toét cầu

Lý Toét xem báo đến mục Trung Nhật chiến tranh, thỉnh thoảng lại hít lên một tiếng tỏ vẻ tức giận. Xả Xẻ thấy thế liền hỏi:

— Bác làm sao thế?

LÝ-TOÉT — Tức thật, quân Nhật lấy hết cả Sơn-Tây và Hà-Nam rồi, chúng mình còn đợi gì mà không đánh?

Đốt

Lý Toét lại đọc đến chỗ: «Hôm qua miên nam Sơn-Tây giúp giới Hà-Nam...» liền kêu:

— Hừ, họ đốt thật! Sơn-tây mà lại giúp Hà-nam!

Của Tissuax, Mỹ hảo

Nó cảm tao

CÁC — Con bé nhà lão Chánh cảm tao mấy ư.

GÀ — Chỉ nổi khỏa, nó mà lại cảm mày!

CÁC — Thắt dây mà lại, hôm nó tao đang đi ngoài phố nó cứ vậy to, ghét tao rồi bảo rằng: «câu, câu làm ơn xách hộ tôi cái «ba-li»».

Mồm mép nhà nghề

BÀ KHÁCH — Ảnh này xưa lắm, ông làm tôi già đi mười năm.

THỢ ANH — Càng tốt chút sao, mười năm nữa bà không phải đi chụp nữa chứ sao.

Của Lê Mẫn, Huế

Không sợ chết

NĂM bảo Ba — Này mày coi nhiều khi tao đứng trước cái chết thế mà tao không sợ.

BA — Anh hùng nhỉ!

NĂM — Như mới hôm qua đi đến người bạn ở ga, lần chạy vui phớt gần lao, thế mà tao vẫn đứng nhìn thần nhiên tuy tao biết hễ nhào vô đó thì chết.

Quen nghề

Ảnh hát bộ thư thả ngồi đánh bạc, chợt nghe tiếng vợ vào, ảnh hốt hoảng:

— Ngụy tai thị ngụy tai, khổ giả chơn khổ giả, mà nhà ta đã đến cửa ngoài, ta mau kíp lui bình ần nấp, a!

Nhậm chừ

— Mày ác thế chết xuống âm phủ sẽ hành hình ở địa ngục.

— Tao không lo, vì thủy lao là cat ngục trên dương thế mới chết nằm ngoài, chắc bây giờ đã nhậm chừ.



— Có một thư án mà không bao

giờ tôi ăn.

— ???

— Ăn trộm

— Ngờ gì!

CÁCH ĐỀ PHÒNG MÙA VIÊM NHIỆT Ở XỨ NHÀ

Về mùa viêm nhiệt ít người tránh khỏi được bệnh ngứa lở ngoài da hoặc phát mẩn lị khắp người hay từng quầng mẩn, nhất là thường bức bối, khó chịu, và tiêu viêm, đỏ bắt thường. Những người thường có mẩn như thế mà chưa thấy phát sinh rồi hoặc những người muốn phòng xa, sợ mắc những bệnh ấy khi tiết trời thay đổi, kịp nên dùng một vài hộp «Ưa Thiên Bại Độc», sắc lấy nước uống, 1 hộp uống được 3 ngày, tự nhiên trong người đổi mẩn, không sinh ra chứng bệnh gì. Thường thường chỉ dùng độ 2 hộp. Con người nào đã có mẩn bệnh thường phát sinh ra, chỉ dùng tới 1 hộp là cũng. Mỗi hộp giá 1p 00

BỆNH LẬU, GIANG MAI, HÀ CAM — Cũng cần chữa bệnh phong tình không lấy tiền của nhà thuốc Thương-Đức để ra cho thiên hạ biết rằng chỉ có thuốc Lậu, Giang-mai, Hà-cam Thương-Đức mới có công hiệu kỳ tài. Ai đến phòng riêng chữa bệnh phong tình của nhà thuốc Thương-Đức đều thấy bằng chứng nghìn bức thư ca tụng riêng về công hiệu thuốc phong tình này liệt tại đây. Nhà thuốc có nhân chữa khoán, giá phải chăng, xem bệnh chỉ dẫn tận tường không lấy tiền. Thuốc bán: Lậu 5p 50, Giang-mai - 1p 00, Hà-cam 5p 80. Bệnh nào cũng 1k, nặng 6, 8 l, nhẹ 2, 3 l là cùng.

KINH TIẾN TỰ TIẾN — Thuốc bổ thần lực truyền từ đời Khang-Hy, bệnh Liệt Dương hoặc giao-hợp không xuất tinh dùng điều chóng khỏi, Hiện danh tiếng, đã vang lừng khắp cõi Á-Đông. Giá 1p 00 một hộp (có hạng hộp 1k 2p 00)

THƯƠNG-ĐỨC

15, Phố Nhà Chung (Mission) Hanoi

ĐẠI-LÝ tại HANOI: Bách-Gia 71, Phố Hàng Nón, HAIPHONG: Văn-Tân 37 Avenue Paul Doumer, HAIDUONG: Quang-Huy 25, Marchal Foch NAMDINH: Việt-Long 28, Rue des Champeaux, và các đại-lý các nơi.

TRONG SU'ÔNG GIÓ

PHÓNG SỰ NGÂN của TRỌNG LANG

Con tinh ở cột cờ

CON đường Cột cờ vào khoảng mười một giờ đêm. Các ngọn cây xào xạc, cuồng cuồng vì gió lạnh quá. Tôi rảo bước qua những ánh đèn điện vàng hoe, những bụi cây bùm tùm, những nhà cửa lặng lẽ đang chìm đắm trong sương nặng. Liếc nhìn ngọn cột cờ vọi vọi, huyền ảo trong thâm xanh, tôi tưởng như



chỉ còn tôi là đang sống ở một chỗ đất chết. Nếu không có một chiếc xe hơi ịch ịch, đẩy ánh sáng, êm ái vụt qua, như một cái mộng đẹp.

Đến ngã tư, trước sân Mangin. Từ một gốc cây, tôi thấy này ra một cái bóng, cao bằng tôi.

Lùi lại ba mươi năm về trước, tôi sẽ cho là một con yêu tinh. Nương, tôi không trọn. Vì ở những chỗ đi về cửa nhà binh này, tôi vẫn thường thấy lớn vồn mây mù đàn bà. Họ có bộ mặt một con sen, quần áo lụa là, xộc xệch như một nhà thổ lậu; hay là họ có quần áo con sen, bộ mặt như nhà thổ lậu. Họ có vẻ bán khoán, như lạc đường, nếu họ đóng vai con sen. Họ ghéech chân lên bờ hè, mắt đắm nhìn về phía công trại, để nói chuyện về linh tây với cu li xe, nếu họ đường hoàng hiện nguyên hình là... nhà thổ lậu.

Tôi thần nhiên đi lên. Cái bóng đó đến trước mặt tôi, rồi theo ngang bên tôi cùng đi, chỉ là một cô gái «kiểu nhà quê» xấu xí, toàn thân cộm cộm những quần áo, cái nọ lộn xộn phủ cái kia, trong là vải, ngoài như là lụa.

Người hẳn không run rẩy, tuy trời rét, nhưng giọng hẳn run, sấp khóc:

— Ông ơi ông, từ đây về... đăng kia, có còn xa lắm không

a? Ông bảo giúp em mây.

Tôi phì cười:

— Về đăng kia là về đâu?

Thấy tôi cười, nó ồm-ồm:

— Về... Ờ... về nhà cháu ấy mà!

Tôi thấy khó chịu, rảo bước. Nó chạy theo:

— Về đăng kia vậy a. Ông đi ông? Ông? Thì nhờ ông cái này vậy.

Tôi đứng lại. Nhờ ánh sáng, nhìn thẳng vào mặt nó, một bộ mặt roi, mặt chuột, thâm xỉ, như một cái sẹo.

Hắn chìa ra trước tôi một cái khăn tay màu nâu nhạt, chắc là bẩn lắm. Về mặt bóng thể thâm, hắn nhìn vào một bụi cây mờ mờ, và gật đầu luôn luôn. Họ có đủ điệu bộ một người chủ chó, đang giục chó nhảy vào bụi tập tìm một... hồn gặc.

Lần đầu, tôi thấy lòng tôi nổi giận, khinh bỉ và ghê tởm, trước một người đàn bà. Hắn giục tôi bằng những câu có thể đuổi một một thằng du côn đi được.

Tôi nhin được kêu đội xếp lên. Nhất là lúc nhìn cái... «mồm» của nó, nhìn cái khăn lau ghê ghém, tôi nhìn người ra như đã ngã vào một hồ đờm rãi.

Tôi bước vội đi, có lẽ tôi gần chạy. Cái người dề hèn, khôn nạn, đau khổ nhất giữa loài người đó, chạy theo tôi.

Lần này, bằng một giọng tôi nghe văng vẳng như tiếng vang xa:

— Ông cho con vài xu vậy, lạy ông. Con chưa ăn cơm, ông a...

Con mụ đó chỉ là một gái cùng khổ mãi đắm theo lối... vẩn minh.

Người ta còn mếch tôi một mụ giá cùng theo nghề đó.

Nhưng, tôi cầu nguyện cho

bóng người ấy đừng qua trên đường tôi, đi qua trên đời tôi.

Hai đứa trẻ

Qua độ trăm bước, tôi đã hết khùng khiếp. Tôi chỉ còn thấy buồn chán lạ thường. Tôi lại giận cho tôi sao đêm nay tôi lại đi qua con đường này! Để đem theo về, làm bẩn cả giấc ngủ, một hình ảnh nhớ nhức nhối của cái nghèo vô sĩ...

Trên một bãi cỏ rộng, ướt sũng vì sương, có vài cây to trơ trọi, mao rết vượn cao lên trời. Ở gốc một cây, tôi thấy có bóng lửa trập trờn, trong khói đen. Tôi bước lại gần. Hai đứa nhỏ đương ôm nhau ngồi sưởi, trong một cái hốc tự nhiên ở giữa gốc cây. Chúng vẫn run như thường. Vì để chống với rét, chúng chỉ còn có cách mong manh là lấy một mảnh báo cũ thay chân, đắp gần kín đầu. Lấy lát buộc ống quần lại cho gió khỏi lùa vào bụng. Và lấy hơi người của nhau để ủ cho nhau. Tôi sợ vào người một đứa: da thịt nó lại vẫn giá như băng!

Thằng lớn bỗng phùng má thổi vào đồng lá ăm, có khói nhiều hơn lửa. Thằng bé ngược đôi mắt ồm ồm nhìn tôi, rồi lật đật rút vào chỗ lá cháy, một cảnh cây khô.

Thằng lớn đã ngừng lên, phi thật mạnh, thật lâu bằng hai mắt, nghe như tiếng máy chạy.

Rồi, mắng đồng lửa:

— Mẹ mày, tắt đi!

Chợt thấy tôi, nó cười tươi như không:

— Rét quá đi mất, ông nhì?

Tôi sẵn có tờ báo, biểu nó. Nó vỗ lấy, xem, rồi reo lên với thằng bé:

— Báo mới, đây mà! Để mai tao «mại» lấy một xu, mày ạ.

Máy quả, cả nhà tao còn «trần» có 5 bảo đại! Tao đang lo chết đi được!

Nó nhìn tôi:

— Ông cho con thật nhé? Mệt xi ông.

Tôi được biết thân thế hai đứa nhỏ. Theo lời thuật lại, thằng bé tự nhiên bỏ nhà đi đến ở nhờ bãi đó đã hai hôm rồi. Thằng lớn, 15 tuổi, không cha mẹ, mấy năm xưa đã làm con nuôi ăn mày để đi ăn mày suốt ngày, suốt đêm. Bây giờ, vì lớn lên, nên kiếm được vô số nghề: treo cây, vác cầu đổi đám ma. Nhưng không bao giờ bỏ được nghề ăn mày, vì một khi đã hết cả người rồi, thì nghề «bị gãy» nhàn nhất. Chỉ khác trước là bây giờ nó chuyên ăn mày người tây thôi, chứ không thêm xin người ta. Người Ta không những đã «đá» lại hay... đã đi, đều lắm.

Tôi để cho nó nói:

— Tây say thì lạ lắm. Có khi nó thả cho cả gần một chiếc bánh



tây, ăn ngon một cách không thể tả được! Có khi nó cho nhấm cả đồng ván. Ít khi nó đá thật như ta. Nó chỉ đá dọa thôi. Nhưng dọa xong, nó lại vội vàng bắt tay... xin lỗi ngay!

«Có khi, say bị tì, có anh còi cả áo ngoài ra, rồi lột áo «tì-cò» quăng cho cháu.

Nó cho tôi biết thêm một điều này:

— Nhất là những ngày «bay» (paye) thì phải biết. Cháu kiếm trẻ lắm. Thỉnh thoảng cháu lại rở được cả thuốc nữa. Đem bán ít ra cũng được rằm xu.

Nó ghé lại gần tôi:

— Thuốc bôi phòng bệnh... ấy mà!

(xem tiếp trang 22)

Trọng-Lang

Áo tắm bề...

Ky concours de maillots de bain à SEPTO NAUTIQUE năm 1937, áo tắm CỰ CHUNG đã chiếm bốn giải nhất, như vậy đủ tỏ ra quần áo đẹp của nhà CỰ CHUNG tốt và đẹp không đâu sánh kịp. Xin đòi cho được marque CECÉ mới là thật hiệu.

CỰ CHUNG

100, Rue du Coton, Hanoi

Téléphone N° 523

PLAN D'UN LOT DE MAISONS JUMELLES

ĐƯỜNG

ĐƯỜNG

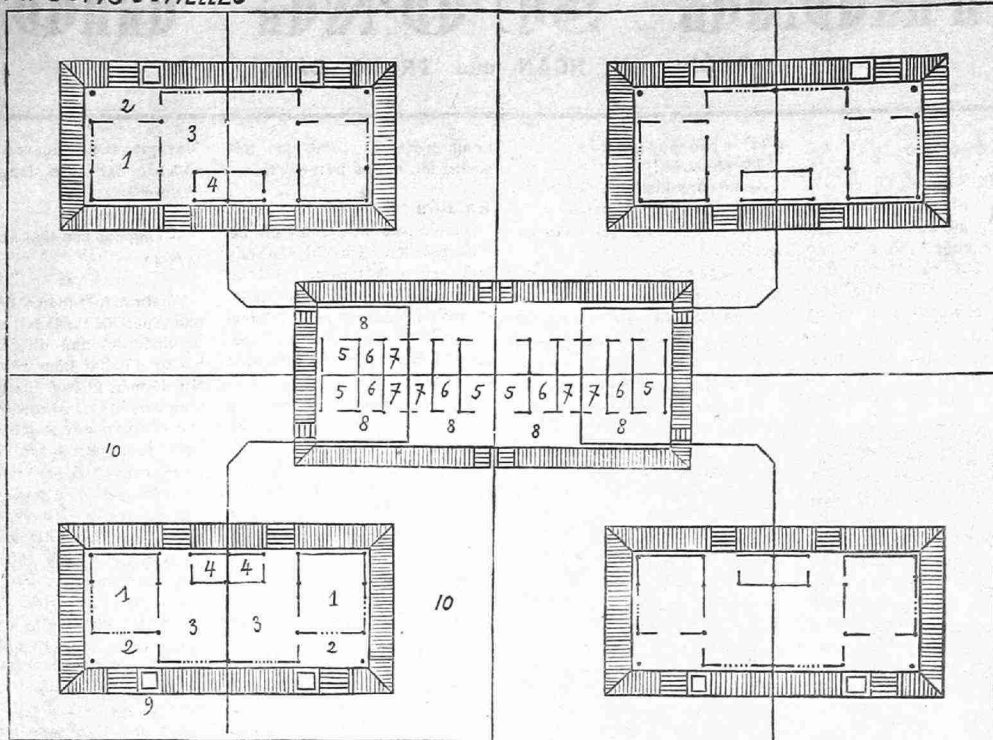
ĐƯỜNG

Hướng-Giỏ-Đông-Nam



Hoàng-Nhữ-Tiếp Architecte

ĐƯỜNG



Bản đồ một lô bốn nhà to ở bãi Phúc-Xá

LÀM trại Anh Sáng ở Phúc-xá (Bãi cát bờ sông) bị một trở lực rất lớn là nạn nước hằng năm.

Cứ đến mùa nước là dân nghèo ở ngoài bãi khốn khổ vô cùng, sự đi lại bị ngăn, nhà cửa bị ngập, có khi bị trôi, cây cỏ trong vườn bị ngấm nước không sống được. Ấy là chưa nói đến sự nguy hiểm cho tính mạng người. Lúc nước xuống rồi, chỉ còn trơ lại đường xá bùn lầy và nhà cửa xiêu vẹo: một cảnh đồ nát tơi tàn.

Ban Chuyên môn Kiến trúc đã trình bày ban Quản trị biết những sự hư hại gây ra bởi nạn nước. Nhưng đoàn Anh Sáng cũng quyết định làm trại Anh Sáng ở Phúc Xá.

1-) Vì hiện nay một số dân nghèo vừa bị nạn cháy không có nơi trú ẩn.

2-) Vì bãi Phúc Xá đã có nhà phát thuốc, trường học, đường đi lối lại phong quang, nay chỉ cần thêm nhà Anh Sáng, thế là Phúc xá có đủ điều kiện để trở nên một thôn Anh Sáng hoàn toàn. Đoàn Anh Sáng sẽ theo đuổi công việc này, cùng với những công

TRẠI ÁNH SÁNG PHÚC XÁ

việc khác, và mong tất cả bãi cát bờ sông sẽ trở nên sáng sủa trong một thời gian rất ngắn.

3-) Bãi Phúc-xá gần Hà-nội, sự huấn luyện dân nghèo về cách sống mới sẽ dễ dàng và mau chóng. Ảnh hưởng sẽ sâu xa và chủ nghĩa Đoàn cũng vì thế mà được nhiều người biết hơn.

4-) Vì trong việc đợi chờ làm thôn Anh Sáng ở Voi Phục (hiện nay vẫn đề đất cát gần xong hẳn) mà ở Phúc-xá thì đất có ngay.

Nên Đoàn phải bắt đầu thực hành mục đích thiết thực của Đoàn, để tỏ rằng Đoàn bao giờ cũng chỉ nghĩ đến việc thực hành, và chậm đến bây giờ mới thực hành được một phần trong chương trình số một, là vì vấn đề đất đai không phải một ngày mà giải quyết xong được.

Đã biết rằng làm nhà ở ngoài bãi bị nhiều sự thiệt hại về sau, thì bây giờ phải tìm cách làm giảm những sự thiệt hại ấy đi, nếu không có thể làm mất hẳn.

Muốn được như thế phải:

Đồ cao nền nhà, và phía dưới xây tường gạch con kiến cao độ 0m50 để nước có lên, chân tường cũng không hư hại mấy. Theo như mục nền 1m00 mà chúng tôi đã định thì nước ít khi lên đến mặt nền nhà, nghĩa là năm mươi phân tường con kiến thường thường không bị ngấm nước. Trừ ra năm nào nước lên thật cao như năm vừa rồi. Như thế là trời cổ làm hại, đến tài thánh như các ông Lục-lộ cũng khóan tay nữa là Đoàn Anh Sáng.

Trại Anh Sáng Phúc-xá hiện nay chỉ gồm có bốn lô. Mỗi lô rộng 30x40=1.200m², có đường bao bọc bốn chung quanh; 1 lô làm 6 nhà bé cho 6 gia đình; 3 lô làm 4 nhà to, mỗi nhà cho 2 gia đình. Mỗi gia đình độ 5 đến 7 người cả người lớn và trẻ con.

Lần này xin nói riêng về lô giành cho 4 nhà to, mỗi nhà cho 2 gia đình (maison jumelle, type A, modèle 3).

Trước hết phải cắm hướng rồi mới đắp nền. Thấy địa lý nào

cũng bảo rằng hướng đông nam có gió mát, nên tất cả các nhà đều quay ra phía đông nam.

Mỗi gia đình có 2 buồng để ở (buồng 1 và buồng 3). Buồng 4 để chứa đồ đạc, áo quần, măm nôi, các thức có thể mất được.

Cái hiên ở góc về phía trước để ngồi chơi hóng gió mát, và để che nắng mưa cho 2 buồng ở. Vì người ta sẽ hay ngồi chơi ở chỗ ấy nên ở cột góc có chậu giồng cây và hoa.

Mỗi một gia đình đều có riêng:

1 buồng bếp (5) 1.60x150, 1 buồng tắm (6) 1.60x100, 1 nhà vệ sinh (7) 1.60x100.

Tuy cửa riêng ai, người ấy dùng, nhưng tất cả các nhà phụ tùng đều xếp vào một nơi để được dễ tìm, sạch sẽ, và nếu không may thần hỏa có đi qua đó thì cũng chỉ mất cái nhà phụ tùng ấy mà thôi.

Một đặc điểm nữa là tất cả 8 nhà vệ sinh đều nằm vào khoảng giữa hai nhà ở và sau chiến giồng, như thế không phiền ai hết.

Trước bếp đều có một cái sân con cũng đắp cao bằng nền, để dùng vào các việc vật ở bếp.



Đã nhiều lần tôi nói chín b nhà phụ táng là cái đẻ sinh ra các chứng bệnh nguy hiểm. Vì vậy cho nên bếp không nên để gần chuồng tiêu — ở đây chúng tôi đã để nhà tắm vào giữa — Chẳng qua chỉ tại cái nhà vệ sinh không được giữ gìn cho có vệ sinh — cái nhà này ở đây chúng tôi làm theo lối người ta vẫn dùng bên Ấn-Độ Hòa Lan (fosse absorbante bord bole) không có gì khó và đắt tiền, chỉ đào một lỗ tròn độ 0.40 bề rộng và sâu độ 4m50 đến 5m00, trên xây một cái hệ ngói. Thế là xong — Nhưng đào cái lỗ ấy không phải dễ dàng nếu không có đồ dùng — Bên Ấn-Độ Hòa Lan người ta có một cái khoan đất (perforeuse : Cuellier Iwan) để dùng vào việc ấy nên công việc dễ dàng và chóng lẹm.

Ở đây chưa có thứ ấy, muốn đào lỗ tròn trên, phải đào lỗ rộng, cũng sâu 4.50 đến 5.00, rồi làm một cái ống bằng tre dài cũng rộng 0.40 cho xuống, rồi lắp đặt chung quanh — Ông tre ấy không hỏng được, vì dưới đất bao giờ cũng có nước.

(Đây chỉ nói qua, ai muốn biết rõ cách thức làm, xin hỏi ở Đoàn sơ hay xem : *Extrait de l'office international d'hygiène publique N°... mois d'août 1936.*)

Các vật liệu

Chỉ toàn tre, nứa, bương và lá, nên có cần thì chỉ dùng một ít gỗ để làm khung cửa — Nền nhà sẽ lát gạch lục đồ hay láng gạch non già nhô trộn với và một ít ciment. Chỉ có bếp là xây gạch (để tránh lửa), tuy vậy trên cũng lợp lá.

Xếp đặt và xây dựng nhà Ánh Sáng như trên, Đoàn chỉ theo đúng mục đích mà Đoàn đã ấn định: Xếp đặt các nơi ăn, chốn ở theo khoa học, có vệ sinh, và đẹp ở sự tìm tòi về mỹ thuật.

— Thước hành chừng ấy thứ với một số tiền rất ít, càng ít chừng nào càng hay chừng ấy, đó là một điều kiện mà chúng tôi cố làm cho được.

Hoàng như Tiếp
kiến trúc sư

KỶ YẾU ÁNH SÁNG

Kết quả ngày Ánh Sáng ở Hai-phong

Theo nghị quyết của ban trị sự Chi-đoàn Hai-phong ngày 9 tháng 2, các chiến sĩ Ánh Sáng hôm 20 tháng 2 đã chia nhau đi các phố mời hội viên cho đoàn. Số đi đến nay mới đăng kết quả là vì còn đợi thu được hết số tiền đóng của những người ký giấy vào đoàn hôm đó.

Kết quả:

1 Tân trợ	50p.00
4 Vĩnh viễn	40p.00
343 Chủ trì	343p.00
244 Khuyết khích	48p.80
592 hội viên	481p.80

Số tiền hiện đã thu được là: 350p.20

Đoàn xin có lời cảm tạ bà con trong thành phố đã hưởng ứng vào đoàn đồng như vậy.

Kỷ yếu của chi đoàn Hai-phong

Chi đoàn Ánh Sáng Hai-phong, xuất bản hàng tháng một tập kỷ yếu, làm cơ quan liên lạc của hội đồng địa phương với các hội viên trong thành phố. Hiện đã ra số 1 về hai tháng Janvier-Février. Trụ sở ở số 135 phố Paul Doumer Hai-phong.

Diễn thuyết ở Hai-phong

Đền hôm 27 Avril, chị Bạch-thái-Tông trường ban Phụ-nữ và anh Vũ-ngọc-Cừ thư ký của đoàn sẽ diễn thuyết ở hội Tri-tri.

Văn phòng đoàn Ánh-Sáng số 28 phố Richard Hanoi

Tiền thu về

Ban thủ quỹ đã thu về số tiền 728p 69 của hàng G. M. R. và số tiền 100p. của rạp Majestic. Tiền này sẽ thêm vào quỹ dự trù tại Ánh Sáng ở Phúc-Xá.

Đoàn Ánh Sáng xin có lời chân trọng cảm ơn ông Allen và ông chủ rạp Majestic. Nhân dịp ông Allen về Pháp nghĩ ít lâu, đoàn xin thành thực chúc ông thượng lộ bình an.

Làm dân

(Tiếp theo trang 10)

Chưa biết nó còn đưa ông đi đến đâu, nếu không có chủ nó và tôi lần cử vào để đuổi nó đi.

Mặt ông tái mét, tay ông run bần bật, ông xuýt xoa bảo tôi:

— Đàng thật ! Đàng thật ! Nhưng mà, cần trốn không kè ! Ông vẫn nghĩ đến cuộc... thì nghiệm của ông.

Chúng tôi bước vào một nhà có thờ điện, nhân những lời xin lỗi và nước trà lều. Ông N vẫn làm bằm:

— Dù thế nào thì chắc nửa tôi cũng phải ra Hà-nội để tìm thuốc trừ chó dại ! — Trong khi ông chủ nhà lấy với khoan một vòng vào chỗ bốn vết răng chó rãnh rãnh trên cổ chân ông, nện cho máu chảy ra, rồi lấy ba nén hương đưa qua đưa lại làm phép.

Tôi nhất định ở lại để chờ chữa bệnh. Tuy chủ nhà dè dặt rất độc, ông N, như người bị ám ảnh, vẫn nhất định không ngồi yên một chỗ, thỉnh thoảng lại rên lên:

— Nhưng mà khờ ! Nó có « dại » hay không đã ?

Hay là ông hồi luôn miệng :

— Nó có chế nước không ? Đuôi nó không lên hay là cụp xuống ? Nó có thè lưỡi, sùi bọt mép ra không ?

Rồi ông vui vẻ và quên tất cả, khi ông giảng cho tôi nghe cuộc thí nghiệm riêng để đuổi chó :

— Họ có phép riêng để đuổi chó, gọi là phép ủa của Mường. Câu ủa như sau này : « Ừm quân hồ lốc lại thực quân khuyển, sa hạ ! » nếu gặp cả bảy chó. Gặp chó trắng thì phải đổi là : bạch hồ và bạch khuyển. Gặp chó đen thì dùng chữ hắc. Vừa ủa, vừa bắt quyết dữ vào mõm chó, cần nhất là ngồi thụp xuống !

Tôi hỏi :

— Nếu gặp chó khoang, vừa trắng, vừa vàng, vừa đen ?

Ông nghĩ một lúc, như ôn lại râm chữ nho còn sót trong óc. Chắc không tìm ra, nên ông trả lời tôi một cách mơ hồ. Ông « ở » rất nhiều:

— Ở ... khoang hồ, khoang thuyền, lập hồ, lập thuyền. Hay là cứ hồ và thuyền cạy than lần cho tiện !

Tôi nhắc ông :

— Thấy người ngồi xuống, ngửa là tìm gạch đá để ném, chó sợ mà chạy. Lợi dụng trường hợp đó, họ sinh ra một thứ ủa quyết để lặc...

Tôi không trông thấy ông N đáp lại. Nhưng, tôi hiểu rằng, ông N thường dân quê, có lẽ vì ông cũng như họ : óc ông hẳn còn chỗ cho sự mê-tin.

Trừ tà

Tôi bước qua ngưỡng cửa, chợt trông thấy láng láng ngang đầu một cái rựa dài, một tấm xương rồng.

Ông N cười :

— Họ trừ thần ôn-dịch đấy ! thần ôn-dịch hình như sợ mấy thứ đó lắm. Ở nhà này, muốn tiêu diệt trừ tà cho họ, phải đi bắt họ như bắt giặc. Cái có không muốn tiêu diệt về tâm lý. Một là đi tiêu, tức là vào phe với người đương phản đối ngoại quốc. Đàng lẽ không bắt làm gì, nhưng thần ôn dịch, chắc là muốn thì phép với ngoại quốc, nên bắt chơi cho « khoa học » biết tay. Hai là tiêu, thì khiêu ! động một tí thì phò dùi ra cho người ta tiêu. Vì họ tưởng rằng tiêu vào đùi. Người đi tiêu còn thì giờ đâu mà giằng cho họ hiểu nữa. Và lại sợ chết về bệnh dịch thì trốn vào trong hòm cứng chết.

Ông N. nhìn khoảnh đất sạch, sẽ diêm hoa cỏ tươi tốt mà nói :

— Ở chỗ đặc què, nghèo đặc biệt này, lại ít khi có bệnh tá lỵ.

« Mắc bệnh chỉ vì ăn bậy, ở gần chỗ rác rưởi. Ở đây, ăn chỉ có gạo luộc, khoai luộc, rau muống luộc, thì chỉ có đi ... tá lỵ chứ tá thế nào được ! Còn rác rưởi, thì thử nhìn đồng rác nhà này với đồng rác ngoài tỉnh hay là những đồng rác họ đổ chỗ ngoại ô, mà xem !

Ông cười :

— Rác ở đây chỉ có hoa, tá khố và đất. Có thể gọi là rác thơm được ! Rác ở ngoài tỉnh. Eo ôi !... Sao mà họ ăn làm thịt cá, cua ốc thế ? (Còn nữa)

Rượu Chối Hoa - Kỳ

Các bà sinh nữ muốn khi ra cũ, được đồ da, thơm thật mạnh khỏe như thường, không lo tẻ-thấp, đi lại được ngay. Chỉ xoa Rượu Chối Hoa-Kỳ thì không lo ngại gì hết. Rượu Chối Hoa-Kỳ này trị được nhiều chứng rất giỏi là: Sinh nữ, tẻ-thấp, thể-thao, đau lưng, đau mình, đầy bụng, đau bụng, chân tay mỏi mệt, tím thối, sai gân, bị đòn, bị ngã, chảy máu, đứt tay, cầm hàn, cầm thử, xoa điều khi bị, kiến hiệu vô cùng. (Ai muốn mua xin cứ hỏi ở các nhà Bại-lý)

« Phòng-tích » CON CHIM »

ở khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc-Kỳ Cao-Mên, Lào.



RƯỢU CHỐI HOA-KỲ
Hộp lớn: 150 gr. bán: 15
Hộp nhỏ: 80 gr. bán: 10

Thước Lậu Bào - An

Là một thứ thuốc gia truyền uống vào không vật vã mệt nhọc và hại sinh dục như những thứ chế bằng ban miêu, thủy ngân, (đàn bà có thai cũng uống được) chỉ độ 5, 6 tiếng đồng hồ đã thấy kiến hiệu, thấy đỡ rồi chẳng bao lâu mà khỏi nên đã được nhiều anh em chị em trong Nam ngoài Bắc tin dùng, cả đến người Tây n... Ta cũng công nhận là không dấu bằng. LẬU MỚI MẮC, tiền tiện tức, buốt, xót lắm mủ nên uống đàng số 14 giá 0p60 một ve. — MẮC ĐÃ LẬU, tiền tiện thông, không buốt, ít mủ, có người sáng dậy mới có một tý (goutte militaire) nước tiểu thì đục và lấm vẩn (filaments) nên uống: đàng số 15 cũng 0p60 một ve.

BẢO - AN - ĐƯỜNG — 22bis Route de Hué — HANOI



CHƯƠNG VI

BIỆT là Thái rất cương quyết, nói mãi cũng vô ích, không thể đổi được ý định của Thái, Dũng giờ tay bắt tay bạn từ biệt:

— Chúng tôi không thể giúp được anh gì nữa?

Thái giữ bàn tay Dũng trong tay mình:

— Anh cần gì phải áy náy. Mỗi người một cảnh. Đến như lần trước tôi muốn anh Cận đi với tôi lắm mà cũng đành để anh ấy ở lại. Thế cũng may.

Dũng thấy hai mắt Thái sáng quắc một cách ghê sợ. Thái chậm rãi nói tiếp theo:

— Lần này khác nhiều. Hai anh giúp tôi thế này là đủ lắm rồi. Khi nào đến bước liều thì chỉ nên cần đến một người thôi.

Trúc đề chân lên bàn đạp nói:

— Thế bây giờ chúng tôi về... Anh nhớ lát nữa bóc bánh gai mà ăn, bánh gai ở bên đờ Giỏ, phải biết, ngon có tiếng.

Ra đến ngoài đường cái, Trúc nhìn Dũng, lắc đầu:

— Anh đoán không sai. Thái đã đến bước không cần gì cả, không thiết gì đến cả sống nữa.

Dũng nói:

— Tôi thương anh ấy quá. Anh ấy khổ sở suốt đời.

— Nhưng đã chắc đâu là anh ấy khổ.

Dũng giảng giải:

— Không phải anh ấy liều thân như thế là khổ đâu. Khổ là vì anh ấy không còn biết sống và làm theo đường nào để đến nỗi chỉ còn một bước liều thôi.

Dũng nghĩ đến cách sống khôn ngoan của Thái sau khi bị đuổi khỏi nhà trường và nghĩ đến hiện tình của mình và Trúc.

— Còn bao nhiêu các anh khác cũng bó buộc như Thái, cũng

phất phơ vô định như Thái, nhưng ít ra các anh kia còn hy vọng, còn tìm. Có lẽ tìm, tìm mãi suốt đời không ra, nhưng cứ sống để tìm, thế cũng đủ.

Trời lấm lấm mưa, nhưng nền trời ở phía xa lại sáng hẳn lên. Rặng cây nhẵn trên đê, cạnh bên đờ Giỏ mờ rõ trong mưa bụi và khói ở các mái nhà tỏa ra như mấy vết mực tàu dương lan trên tờ giấy trắng ướt đầm nước.

Qua đò, vào hàng nghỉ ngơi và mua bánh gai xong, hai anh em cầm đầu đạp thật nhanh để kịp về tới huyện, trước khi tối trời. Mưa đã tạnh, nhưng về chiều gió càng rét. Hai bên đường, tiếng nhai nhai như hay trong gió. Dũng nghĩ đến căn buồng của chàng, hơi ẩm trong chăn nệm và những chữ in đẹp trên một trang sách quý dưới ánh đèn. Nhưng Dũng vẫn không vui vẻ. Chàng thấy một sự ảm nản rợn rợn ở trong lòng, một sự ảm nản vô cơ, không cội rễ, lúc xa lúc gần như tiếng nhai hai bên đường, không biết đích ở chỗ nào đưa đến.

Tối đầu phố huyện thì trời tối hẳn. Qua hàng rào cây, trường học có ánh đèn thấp thoáng. Dũng và Trúc cùng đạp thong thả lại. Trong khung cửa sổ, Dũng nhìn thấy bóng Thảo đứng xây lưng ra ngoài; cạnh cây đèn có chao bằng lụa xanh, Lăm đương cúi đầu viết. Dũng bấm chuông liên thanh. Trúc cất tiếng nói thật to:

— Sang năm thế nào cũng đỗ tú tài. Thân giảng về báo mộng cho đấy. Học chăm làm gì cho mệt.

Rồi chàng hát tiếp theo:

— Bên anh đọc sách, bên nàng đang tra.

Hai người cùng cười rồi đạp thật nhanh cho Thảo không kịp

LOAN, DŨNG

TẬP I

ĐÔI BẠN

TRUYỆN DÀI của NHẬT-LINH

(Tiếp theo)

nhận ra là ai.

Dũng nói:

— Gia đình lạc thú.

Về đến cổng, thấy trong nhà Đình có ánh đèn « măng-xông » sáng xanh, Dũng nói:

— Dân này lại tổ tôm chứ gì. Sống để đánh tổ tôm hay sao mà đánh mãi không chán.

Qua giá lộ bộ bằng đồng bóng loáng, lẫn trong đám bóng người ngồi trên sập đánh tổ tôm, Dũng trông thấy ai như Loan. Chàng bảo Trúc:

— Ta rẽ qua vào đây đã. Trong này chắc sẵn thức ăn.

Nghe nói có sẵn thức ăn, Trúc biểu đồng tình ngay. Dũng và Trúc bỏ mũ bước vào nhà, cũng cất tiếng một loạt:

— Chúng tôi đói lắm rồi. Trong này chắc có thức ăn ngay.

Mọi người quay ra, ngơ ngác nhìn Dũng và Trúc đầu tóc rối bời và quần áo ướt đầm nước mưa. Hiền nói:

— Ma quỷ ở đâu hiện về thế này?

Dũng nghiêm trang đáp:

— Em sang thăm lúa ở bên ấp.

Đình nói:

— Lúa đâu bây giờ mà thăm với nom. Rõ chứ này!

Dũng cười:

— Ủ nhĩ. Tôi quên đi mất đấy.

Thuần, vợ Đình, nói:

— Chú Dũng thì làm ruộng với làm nương gì. Nay mai chú ấy ra làm quan rồi, chú ấy cần gì đến ruộng. Hai ông tướng lại đi mò mẫm ở đâu về chứ gì?

Dũng hơi khó chịu, đáp:

— Có lẽ.

Không nhìn hẳn vào chỗ Loan

ngồi, nhưng Dũng biết rằng từ lúc vào, Loan vẫn chăm chú nhìn mình. Loan ngồi khuất sau Hiền để không ai chú ý đến. Nàng không nói, không mỉm cười, chỉ yên lặng nhìn Dũng.

Dũng đặt mũ xuống bàn và đứng dựa vào thành ghế, hơi nghiêng người để lẫn mặt trong bóng tối. Loan biết rằng Dũng muốn được tự do nhìn lại mình; hai con mắt nàng bỗng tươi hẳn lên dưới ánh đèn và hai hàng lông mi nàng hơi rung động. Nhìn Loan, Dũng thấy rõ cái ý nàng muốn bằng hai con mắt lặng lẽ diễn cho chàng biết nỗi vui sướng âm thầm được trông thấy mặt chàng.

Loan cất tiếng nói:

— Tôi chịu các anh thôi. Để thường các anh không biết rét là gì.

Trúc đáp:

— Truyền, cô bảo làm ruộng mà không tập chịu được rét thì làm thế nào nời.

Dũng nói tiếp:

— Có đi ra ngoài mưa rét, khi về mới biết là ấm, cô Loan ạ.

Trúc nói:

— Mà nhất là đói. Giờ chúng tôi về thay quần áo, lúc sang may sao lại có sẵn sàng thức ăn.

Loan nói:

— Hai anh không lo. Ông chủ bà chủ giờ bận đánh tổ tôm, để tôi tiếp họ hai ông quý khách này cho.

Về buồng mình, Dũng hỏi vú già, người vú trước kia nuôi Dũng:

— Bà tham Hiệu hôm nay có đến không?

— Có, cậu ạ. Có cả cụ thượng bà.

Hỡi những ai đang thiếu hạnh phúc...



Hãy mau gửi thơ về hội thầy

NGÔ - VI - THIẾT

28 Bourrin - HANOI

Thầy Thiết sẽ bảo cho ta biết cách đi tới hạnh phúc đời đời, nhất là về công danh sự nghiệp, tình duyên và con cái, cửa cái và bệnh tật. Ta chỉ cần gửi chữ ký của ta, tên tuổi và kèm theo ngân phiếu 1p. trong hai ngày sẽ nhận được những lời khuyên răn và sẽ được biết số phận ta ra sao.

Vì nhiều việc quá xin miễn tiếp khách tại nhà.

TRONG SƯƠNG GIÓ

(Tiếp theo trang 17)

Nó nói đúng mấy chữ dùng để chỉ bệnh kín.

Nó vẫn nói :

— Mùa rét thì hơi khô một tí. Nhưng mùa nực thì phải biết là há ghê lắm. Com tây, nước chanh luôn luôn !

Nó giảng rõ cho tôi nghe :

— Com tây đây nghĩa là... « nước gạo tây » cũng vậy. Còn nước chanh, là nước chanh uống thừa. Chả vì cháu cứ hay đưa giúp các nhà bác bán hàng ấy mà. Tây uống còn thừa thì cháu soi ! Có hôm, cứ uống thế mà nó thối chả được !

Nó giảng giặc :

— Ở Hà-nội như cháu ít khi chết đói lắm nhé ! Chẳng như tháng này ! Trông thấy tây bay đội xếp thì rúm lại như con sâu.

Thằng bé buồn bã, thở ra :

— Chuyện ! Người ta chưa quen mà nì.

Ngày hôm sau, buổi trưa, tôi trở lại chỗ cũ. Quanh một gánh hàng nước với, tôi thấy cả hai đứa bỏ gối ngồi đó, mặt thần lẫn như vừa cãi nhau xong.

Trông thấy tôi, thằng lớn nhận được mặt, hớn hở gọi tôi ra một chỗ để phân vua :

— Ông à, khổ quá ! Ông nhìn thằng Tý mà xem. Có phải là nó khôn nạn quá không ? Vì nó lăm lăm lét, nên thành thử vừa hồng hét cả. Thế này nhé. Gặp một con mụ hàng xôi, cháu đã dặn thằng Tý cứ xông vào ăn thả cửa đi. Ăn chán xong rồi mua

thêm, gói lại đem đi, ra đợi cháu ở Bách-thú. Cháu cũng cố chén một bụng cho thật là no. Xong rồi, ông nghe chưa ? Chỉ còn cháu với mụ đó. Đã có hai cách : một là nói khó xin với nó. Hai là ù té chạy.

Tôi hỏi :

— Nó bắt được thì chết.

Nó hữu mỗi :

— Dễ nhĩ. Bộ con mẹ nhà quê

« đình dừ » ấy thì chạy đi đâu ! Chỉ vươngng vầy là đủ ngã học máu mồm ra rồi. Mà cháu đồ nó có dám rời gánh hàng ra để đuổi cháu đấy ! Tụi « yêu » nó « mưa » xối thì bỏ mẹ. (mưa : ăn cắp).

— Thế nó kêu ?

— Nó kêu à ? Kêu đến bảy ngày cũng vậy, chỉ tổ làm trò cười cho người ta thôi. Vì chỗ này, « u xà » đội xếp ?

— Sau, ra làm sao ?

Mặt thằng đó, bỗng dài ra :

— Sau, con mẹ đó nó không bán. Nó bắt cháu phải trả tiền trước, mới khổ cho chứ !

Trọng Lang

PHARMACIE TIN THÂM HOÀNG TÍN

Pharmacien de 1ère classe

5 et 7, Rue Neyret,
Place Neyret, HANOI

Hiện thuốc Tây Vườn hoa
cửa Nam

TEL. 380

Thuốc mới giá hạ

Rentrée des classes

Vous trouvez à l'IDEO tous les articles
scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût au travail.

Articles « RECLAME » vous permettant de faire des économies :

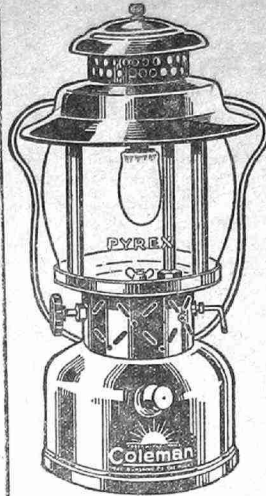
- Cahier de brouillon « RECLAME » 100 pages . . . 0\$09
- Boîte de 100 copies doubles, beau papier . . . 1. 89
- Ramotte de 100 — quadrillé multiple . . . 0. 70
- Plumier laqué, convercle chromes 0. 80
- Compas spanoptics : 15 et 4 pièces . . . 0.65 à 0. 35
- plats nickelé reversible double usage . . . 1. 00
- plats nickelé en pochette . . . 3.10-1.63 à 0. 98
- Nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir . . . 0. 40

Catalogue des articles scolaires sur demande

L'IDEO PAPETERIE — LIBRAIRIE
HANOI — HAIPHONG

ĐÈN MĂNG-SÔNG

COLEMAN



300 — 500 bougies

Hiệu đèn măng-sông có bom
tốt nhất bên Huê-Kỳ.

Sáng nhất, chắc chắn dễ dùng.

Đèn Coleman có 2 cỡ sáng :

200 — 300 bougies

300 — 500 bougies

Có thứ dùng dầu xăng,
có thứ dùng dầu hôi.

Manchon — Măng-sông

Coleman nhãn xanh

N. 999 200 - 300 bougies

N. 1111 300—500 bougies

Có trữ bán nơi :

Lê huy Lê, 70, Rue des Paniers

Đặng văn Tân, 29, Rue du Coton

Quảng hưng Long, 79, Rue des Paniers

T.H. CAT

Trần Châu Tín

9-20

BẠC

AI

Ngựa và trị

CĂN-NHIỆT

CÓ

BAN-TRẠI

KINH-PHONG

Thời bình 15 Phút

BÁN KHẮP NƠI

N.100 TONG DOG PHUONG Cholon



Sữa **NESTLÉ**

Hiệu con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP

BỘT QUYỀN BÀN : cho các nhà
thương, các nhà hộ-sinh và
các nhà thương binh, v. v.
ở Trung-đô, Bắc-đô và Cao-Mên



HỘI VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM

HỘI TƯ-BÓN LẬP THEO CHUẨN NGÀY 12 AVRIL 1916

Vốn đã đóng tất cả 1 triệu hương bạc và 8 triệu quan tiền Pháp

HỘI QUÂN QUẢN-LÝ CỐI ĐỒNG-PHÁP

7, Avenue Edouard VII, Saigon

Thượng-Hải

80 tiền dự trữ tới ngày 31 Décembre 1936

(cho cội Đồng-Pháp) >>>

\$2.227.770,53

Tiền cho vay trong cội Đồng-Pháp để đảm bảo số tiền đóng

<<< vào Hội kẻ trộm đây

XỔ SỐ HOÀN VỐN CHO PHIẾU TIẾT-KIỆM

MỠ NGÀY

28 Mars 1938

CHI NGÀNH ở Saigon CHI NGÀNH ở Hanoi

26, Bd. Chaigoasu ở Hanoi

Chủ tọa: Ông SOULET ở SAIGON

Dự kiến: Các ông PHAM-KHAC-MINH và HUYNH-VAN-DAI

CÁCH THUỐC P - Mỗi nguyên vốn

50 nhân theo những số quay ở bảng xe ra: 2603-5604-7272

9737-13861-15202-19457-23924-26092-29952.

Và được hưởng quyền lợi kỳ xổ số này:

15202 Ông HUYNH-TRONG-BOC, Thầu khoán phố

Arènes - Long thọ - HUE 400\$

26092 Ông VO-VAN-TO, ở KANDAL 400

29952 Về chưa phát hành.

CÁCH THUỐC SỐ 2 - Mỗi nguyên vốn

Hạng bộ trúng: 728 có các phiếu số 6374-3227-16575

Và được hưởng quyền lợi kỳ xổ số này:

6374 Ông BUI-DINH-TINH, Phủ Thông-sở - HANOI 1.000\$

CÁCH THUỐC SỐ 3 - Mỗi nguyên vốn

Hạng bộ trúng: 939 có 1 phiếu số 977

Và được hưởng 2 nguyên lợi kỳ xổ số này:

977 Ông LEONGE MONDOT, Giám binh ngạch khổ

xanh hưu trí số 35 phố Brodeurs - THANHHOA 1.000\$

Xổ số trả tiền lợi cho phiếu số 3 - số tiền chia: 120\$00

Phiếu số 419 đã trúng ra là phiếu 125\$00 đã hủy bỏ

8 phiếu sau này được chia số tiền lợi ấy:

432 Ông VO-THANH-BAU, ở CHOLON 12\$75

434 Ông BUI-VAN-VINH, ở CHOLON 12\$75

437 Ông BUI-VAN-VINH, ở CHOLON 12\$75

446 Bà TRAN-THI-CHIEU, ở BAC-LIEU 12\$75

465 Bà NGUYEN-VAN-DO, ở GIADINH 12\$75

471 Bà NGUYEN-THI-THUOC, ở THUDAUMOT 12\$75

480 Ông HOANG-PHI, ở SONGCAU 12\$75

483 Ông PHAM-VAN-LIEU ở SAIGON 12\$75

CÁCH THUỐC SỐ 5

Xổ số thứ 1 - HỘI VỐN GẤP BỘI

1402A Về đã bán lại.

Xổ số thứ 2 - HỘI NGUYÊN VỐN

Hạng bộ trúng: 671 có các phiếu số 29672-17386-17895A-453-23816A

Và được hưởng quyền lợi kỳ xổ số này:

29672 Ông GEORGES BRUNEAU, Nhà may nước - HANOI (và tại góp) 1.475\$

17386 Ông JEAN FAUVEL, số 34 phố Paul-Bert - HAIPHONG 1.000

17895A Ông HOANG-THI-KIM-TINH, ở TAM QUAN 200

Xổ số thứ 3 - MIỄN GÓP

Hạng bộ trúng: 446 có các phiếu số 5362A-7712A-27709A

210868-6788-51258-9048

Vé được hưởng quyền lợi kỳ xổ số này

5362A Có THAI-KIM-DIEN, ở CHOLON 119\$20 200\$

7712A Về vô danh ở SAIGON 119\$20 200\$

Kỳ xổ số sau nhất vào ngày thứ năm 28 Avril 1938 hồi 11 giờ sáng tại sở chính của ban hội bên cội Đồng-Pháp, 26 đường Chaigoasu ở Saigon.

Hội cần dùng Đại-Lý và kinh-kỹ-viên có đủ tư cách và giấy chứng nhận tốt.

PHIẾU MỜI CÁCH THUỐC « P »

Phiếu Tiết-Kiệm cách thuốc P của hội

VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM

có thể gây một số tiền là:

10.000\$ - 25\$00

8.000\$ - 20\$00

6.000\$ - 15\$00

4.000\$ - 10\$00

2.000\$ - 5\$00

1.000\$ - 2\$50

Kể ngay từ tháng đầu mỗi mua, phiếu sẽ được dự cuộc xổ số hoàn vốn trước kỳ hạn đã định. Phiếu trúng ra, thì được hoàn lại ngay số tiền bằng vốn phiếu, cùng cả số tiền người chủ phiếu đã góp được ngân nhà rồi vậy. Mỗi khi lĩnh tiền rồi, người chủ phiếu chẳng phải đóng cái nửa hời. Nếu chúng có may trong các cuộc xổ số thì vốn phiếu sẽ hoàn lại ngay 25 năm là được.

VIỆN ĐỒNG LẬP BÓN

Hội Đồng-Pháp vô danh bản vốn 4.000.000 phát lũng, một phần tư để góp rồi.

Công ty hành động theo chỉ dụ ngày 12 tháng tư năm 1916. Đăng bạ Hanoi số 419

Món tiền lưu trữ: 888 550p71

Tính đến ngày 31 Décembre 1936 để hoàn vốn lợi cho người đã góp

HỘI ĐỒNG-PHÁP SÁNG LẬP NÊN HỘI LẬP BÓN

TO NHẤT HOÀN CẦU: HỘI SÉQUANAISE LẬP BÓN

GIÚP NHỮNG NGƯỜI BÈ DANH TIỀN

TỔNG CUỘC ở HANOI QUẢN LÝ ở SAIGON

32 Phố Paul-Bert - Giáp nội số 82 68, đường Kinh-Lập - Giáp nội số 21,55

Số tiền mà bản lợi trả cho người trúng số này

bản lại phiếu tính đến cuối tháng Février 1938 là: 813.289\$22

KỶ SỔ SỐ THỨ NĂM MƯƠI SÁU Những số trúng ngày 28 MARS 1938

xổ hội chín giờ sáng tại sở Quản-ly ở 68, đường Kinh-Lập (Bd Charner), Saigon

Đó ông Baptiste Mogenet chủ đồn điền ở Tay Ninh, chủ-lạ, các ông Lê-kim-Dang thư ký thượng hạng lưu-trí ngạch Bưu-tấn ở Giadinh, Bùi-quốc-Thành chủ đồn điền ở Thudaumot và ông Nguyễn-văn-Bay, nghiệp chủ ở Saigon dự ra

Nhưng phiếu trúng nhân theo số đã quay ở bảng xe ra

DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ

TARIF "A"

Những số quay ở bảng xe ra: 2124-649-61-1408-2357-2959-846-49-1324-1387-826-2549-443-186-1476-142-142.

M. Vo-van-Vang, Hương-sư, Tân-Dức, Tanan 400\$

M. Phạm-van-Gia, Cựu lý-trưởng làng Mỹ-Lộc, Cẩm-khe, Kiến-An, phiếu 400p 400.

M. Phạm-xuan-Thao, Tài-xế, Quảng-ngai phiếu 1000p 1.000.

M. Nguyễn-ngọc-Liên, Ty rượu, Kim-Thành, Haiduong, phiếu 400p 400.

M. Nguyễn-van-Xuân, 60 phố Lò đúc, Hanoi, phiếu 1000p 1.000.

M. Dang-huân-Ilanh, Thư-ký số Hòa-xa, Hanoi, phiếu 400p 400.

M. Jean-Conti, Kỹ-sư ở Canh-nhông, Huế phiếu 1000p 1.000.

Phiếu này chưa phát hành.

ANCIEN TARIF

Lần mở thứ nhất: Hoàn vốn bội phần

Những số đã quay ở bảng xe ra: 8453 - 7564

phiếu này xóa bỏ ở Saigon vì thời không chơi họ nữa.

Phiếu này xóa bỏ ở Saigon vì thời không chơi họ nữa.

Lần mở thứ hai: Hoàn nguyên vốn

Những số đã quay ở bảng xe ra: 1230-443-1075

1325-2016-716-1949-1954-726-2265-2762-1385

1014-841-1944-926-1139-2247-925.

M. Lưu văn Táo, học sub, Cột Hạ, Ha-tinh Pu 200p.

Phiếu này không phát hành.

Lần mở thứ ba: Khỏi phải đóng tiền tháng

Những người có tên sau này trúng số miễn trừ

ri giá kẻ ở cột thứ nhất có thể bán lại ngay theo

giá tiền kẻ ở cột thứ hai.

Những số đã quay ở bảng xe ra: 2276-2766

2190-574-234-2390-1549-765-1153-2647-535-658-281

2685-1436-1705-845-676-2947.

Mme Quan thi Ca, buôn bán, 41 phố hàng Đường

Hanoi phiếu 200p. 200p00 415\$80

M. Nguyễn văn Thanh, Thợ phải, 1 thanh-Miền,

Hai-duong phiếu 200p. 200.00 115.00

M. Alexis Lan, kỹ sư, Saigon Pu 200p. 200.00 290.00

M. Nguyễn lý, làng Xuân Hòa, Nghệ-an phiếu 200p.

200.00 167.60

Phiếu này không phát hành.

Khí trúng số thì chủ về các việc giao lại cái về tiết-kiệm và lãnh tiền ngay

dủ số bạc nguyên hiện.

Kỳ xổ số sau định vào ngày 28 Avril 1938, hồi 9 giờ sáng tại sở Tổng-cục

ở số 32 Phố Tràng-Tiền (Rue Paul-Bert) Hanoi

CÁC NGÀI CÓ MUỐN một số vốn lớn mà mỗi tháng chỉ phải để dành một số tiền nhỏ

Ngài cũng mong được dịp may trúng số và lãnh ngay một số tiền to tại?

Các ngài nên mua ngay thứ "TITRE A" của bản lợi từ lúc mới mua về

VỀ TIẾT-KIỆM MỚI được lãnh 50% về tiền lợi

Người chủ về gây vốn bằng cách góp tiền từng kỳ trong một thời hạn có thể kéo dài đến 25 năm tùy theo ý muốn mà có thể lãnh ngay số vốn ra, nếu về mệnh

trúng ở trong các kỳ xổ số hàng tháng, hay cũng làm đến hết hạn và

Người sở tiền vốn đã cam đoan chủ về còn được hưởng thêm tiền lợi các ngày càng tăng lên

Hơn 52 TRIỆU đồng bạc

số tiền vốn của các người vào

xổ Đồng-Dương

Ví dụ: góp một số tiền có thể đến

tháng 305 đồng (ít nhất là 12.000\$)

20. 8.000.

10. 4.000.

5. 2.000.

2.50 1.000.

1. 400.



Lúc nào tôi cũng cầu nguyện cho các khách hàng của tôi hạnh phúc trong mọi sự cho những người đang ở trong cơn khủng hoảng sắp gặp tôi để tôi chỉ bảo những điều hay mà mừng, đỡ mà tránh.

Muôn biết : DĨ VẮNG, TƯƠNG LAI và HIỆN TẠI, CỬA NHÀ và NHÂN DUYÊN

gửi chữ ký tên (kỳ bằng chữ hán hay quốc ngữ cũng được) tuổi và kèm theo ngân phiếu 7 hào cho

Prof. Khanhson
38, JAMBERT - HANOI

Cho được tiền việc, tôi cắt mẩu Nam, Nữ thay mặt tôi đi các tỉnh trong Nam, ngoài Bắc để nhận chữ ký và tiền, vậy nếu người nào có các (corle) riêng của tôi và chân dung tôi thì các ngài hãy tin và khi nhận reçu cũng nên cần thận xem có dấu hiệu của tôi không. Ai muốn giúp tôi việc này xin mời lại chơi nói truyện sẽ được lương hậu, người nào không có cần bản tử tế thì đừng lại

ĐI HỘI CHỢ HUẾ KHÔNG MẤT TIỀN

Nên đi thăm Hội chợ Huế (15-4-38 à 26-4-38) tiện dịp đi xem lăng tẩm và dự nhiều cuộc diễn kịch trọng thể. Nếu muốn được lãi tiền lâu xa xin mời lại thăm gian hàng thuốc HỒNG-KHÊ số 69. Các thứ thuốc đều bán giá quảng-cáo.

SÂM-NHUNG BÁCH BỒ HỒNG-KHÊ. — Lấy tinh chất ở cơ quan sinh dục của các loài vật rất mạnh chế luyện với Sâm Cao-ly, Lộc Nhung cùng với các vị thuốc bổ quý giá, nên dùng nó dần dần đến thân và bộ máy sinh dục của người ta làm cho trẻ lại khỏe ra như người được tiếp hạch, sinh ra được nhiều tinh huyết, ăn ngon miệng, ngủ yên giấc, tinh thần minh mẫn, bền trí nhớ lâu, đại tiện nhuận, nước tiểu trong, khỏi đau lưng, bốc hỏa. Các ông dùng trong 2 ngày sẽ thấy trắng dương cơ tối, tinh đặc, trong khi phòng-sự không thấy nhọc mệt. Nếu ai có bệnh di-tĩnh, lãnh tinh, nhiệt tinh, mộng tinh cũng khỏi. Dân bà dùng được huyết tốt, kinh đều; và bà nào có bệnh kinh nguyệt bất đều, sinh ra các chứng đau bụng, đau lưng, bốc hỏa, hoặc ra khi hư (bach đới hạ) cũng khỏi. Bà nào nuôi con thì tốt sữa, dễ chữa thì khỏe thai. Các cụ già đau lưng, đau mình mỗi một, kém ăn, kém ngủ hoặc có bệnh ho, bệnh thở cũng khỏi cả. Trẻ con dùng thuốc này sạch cam sãi bỏ đi, tiền thực. Nói tóm lại tất cả nam-phụ lão-ấu nếu ai cần phải bồi bổ sức khỏe thì không còn có thứ thuốc bổ gì hay bằng thuốc Sâm-Nhung Bạch-Bồ Hồng-Khê này. Thuốc thơm ngon dễ ăn; các ông dùng thứ bao sếp vàng, các bà dùng thứ bao sếp trắng. Mỗi ngày ăn 2 viên vào sau bữa ăn sáng và tối trẻ con mỗi lần ăn nửa viên nữa, chiếu với chén nước chè. Mỗi hộp giá 1p00 (4 viên)

THUỐC HỒNG-KHÊ số 47. — Thuốc Tráng-Dương Kiên-Tinh đại bổ thận Hồng-Khê số 47 chế bằng Hoàng-hoa ngư-phẩm, Hải-cẩu-thận, Yến-quảng, Sâm Nhung, với các vị thuốc vù, bổ và ngon. Giúp cho sự giao hợp được theo ý muốn. Giúp cho người dương sự yếu « bất lực », « liệt-dương » được mãn-nguyên, dễ thụ thai. Làm cho người vô tình làm đàn trở nên người đa tình vui vẻ. Sau khi dùng thuốc này 6 hay là 12 tiếng đồng hồ có hiện quả hiển nhiên. Muốn chứng cho những lời nói trên đây, các ông các bà có dùng thử một gói Op25, sẽ thấy phòng sự khỏe mạnh lâu bền gấp mấy lần khác và sau lại thấy tinh thần minh mẫn không một chút mệt mỏi. Thuốc này chuyên trị bổ thận, gia tinh, sinh khí chữa, bệnh liệt dương, bệnh tinh mau xuất. Mỗi chai lớn giá 1p. mỗi gói dùng được một ngày giá Op25.

THUỐC CÁI HỒNG-KHÊ. — Riêng chôn lần chữa thuốc phiên nên ai cai cũng có thể bỏ hẳn được, mỗi ngày hút một đồng bạc thuốc phiên, chỉ uống ngang nửa 3p, 3p, là bỏ hẳn được, nếu sai một, xin trả lại tiền gấp đôi.

THUỐC PHỤC TÍNH HỒNG-KHÊ. — Giữ thép mà bước ngang trời! Thuốc Hồng-Khê chữa những người lẳng lơ! Hai câu Sâm truyền này, ngày nay quả thật ứng nghiệm, vì kể từ đến Hồng-Khê thì ai cũng nghĩ ngay đến thuốc lậu và thuốc giang-mai; ai bị lậu không có mủ hay kinh niên uống thuốc lậu Hồng-Khê số 30 mỗi hộp Op60 cũng khỏi rất nọc, ai bị bệnh giang-mai không có vờ thời kỳ thứ này, mới hay đã bắt gặp rồi, uống thuốc giang-mai Hồng-Khê số 14 cũng khỏi rất nọc mà các em đêm mà không biết sinh dục (mỗi hộp giá Op60) nên khắp các nơi dân đàn cũng biết tiếng :

Nhà thuốc HỒNG-KHÊ

38, Phố Chợ Hôm, Hanoi (Route de Huế)

Xem mạch cho đơn, bốc thuốc chén, và có 100 mền thuốc hoàn tên, cao, đan gia truyền và kinh nghiệm, chế sẵn, đóng hộp, đóng chai theo phương pháp Âu Mỹ bán khắp cả nước Nam, bán sang cả Tây, Tân, Ai-lao, Cao-mên. Chưa đủ các lệnh nguy hiểm người lớn trẻ con. Bệnh nào thuốc ấy, có đơn chỉ rõ cách dùng và nói rõ bệnh cần, hết rồi ít tiền mà bệnh mau khỏi. Các thứ thuốc của nhà thuốc Hồng-Khê bày Hội-chợ Hải-phong năm nay được quan Toàn-quyền và quan Thiếp-sứ ban khen, các báo tây, nam tờ lời khuyến khích, và được thưởng « Bội tinh vàng ».